

Danh Sách Các Tuyến Đường Cao Tốc Việt Nam Hiện Nay

Quy hoạch cao tốc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050 được xem là bước đột phá trong phát triển hạ tầng giao thông quốc gia. Mạng lưới cao tốc không chỉ giúp rút ngắn thời gian di chuyển, kết nối các vùng kinh tế trọng điểm mà còn tạo động lực thúc đẩy đô thị, du lịch và thương mại. Với hàng nghìn km đường cao tốc đã và đang triển khai, quy hoạch này hứa hẹn đưa Việt Nam trở thành quốc gia có hệ thống giao thông hiện đại, đồng bộ và bền vững.

Danh sách các tuyến đường cao tốc chính trong quy hoạch cao tốc Việt Nam

Để triển khai quy hoạch cao tốc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050, Chính phủ đã xác định rõ các tuyến đường cao tốc trọng điểm trải dài từ Bắc vào Nam. Mạng lưới này không chỉ bao gồm hai trục xương sống Bắc – Nam, mà còn mở rộng tới các tuyến kết nối vùng kinh tế trọng điểm, cũng như các tuyến vành đai đô thị lớn. Dưới đây là danh sách các tuyến đường cao tốc chính, được phân chia theo từng khu vực:

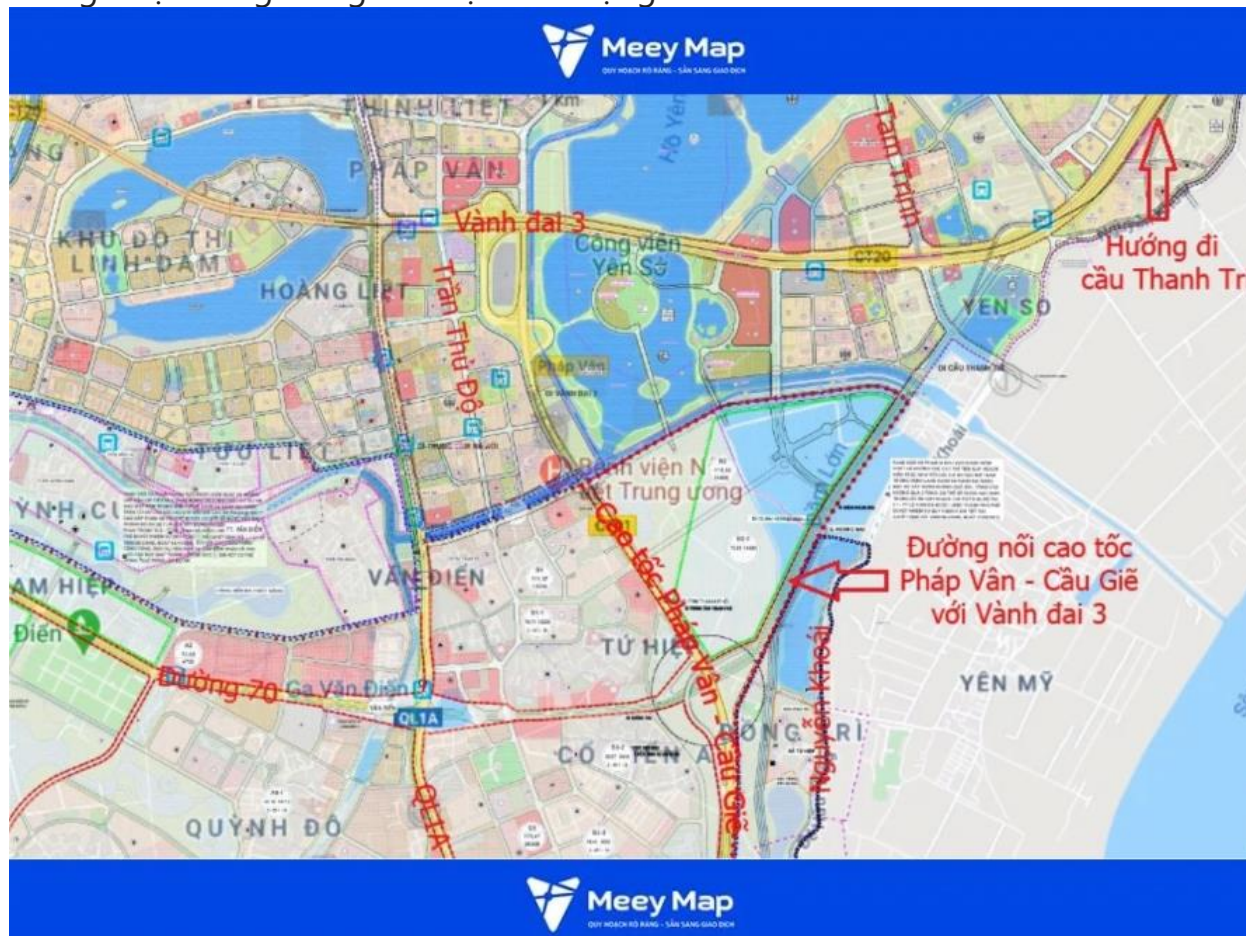
Danh sách Đường cao tốc Miền Bắc

Miền Bắc đã hình thành mạng lưới cao tốc hiện đại kết nối thủ đô Hà Nội với các tỉnh lân cận, thúc đẩy giao thương, rút ngắn hành trình và mở ra cơ hội phát triển bất động sản ven tuyến.

Cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ

Đây là tuyến đường cao tốc đầu tiên tại Việt Nam, dài khoảng 29–30 km, gồm 6 làn xe cơ giới với mặt cắt ngang rộng 33,5 m. Tốc độ tối đa: 100 km/h; tốc độ tối thiểu: dao động từ 80–60 km/h tùy làn xe. Đã áp dụng hệ thống thu phí không dừng (ETC)

Cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ là một trong những tuyến đường cao tốc quan trọng nhất ở miền Bắc Việt Nam, nối liền thủ đô Hà Nội với các tỉnh phía Nam qua hệ thống đường cao tốc hiện đại. Tuyến này là trục chính của đường cao tốc Bắc–Nam phía Đông, trải từ Hà Nội qua Hà Nam nối tiếp vào các tỉnh miền Trung. Hiện đang trong kế hoạch mở rộng lên 10–12 làn xe theo hình thức PPP.



Cao tốc Pháp Vân

Đang xem bài viết Tuyến Đường Cao Tốc Việt Nam? Hãy click vào từ khóa **[**soi quy hoạch**](#)** để tra cứu quy hoạch chi tiết, chính xác và cập nhật mới nhất.

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: ~29–30 km
- Điểm đầu: Pháp Vân, Hà Nội (kết nối với đường Vành đai 3).
- Điểm cuối: Cầu Giẽ, thuộc tỉnh Hà Nam (kết nối với cao tốc Cầu Giẽ – Ninh Bình).

- Làn xe: 6 làn xe, 2 làn dừng khẩn cấp(1 mỗi chiều).
- Tốc độ tối đa: 100 km/h mọi làn.

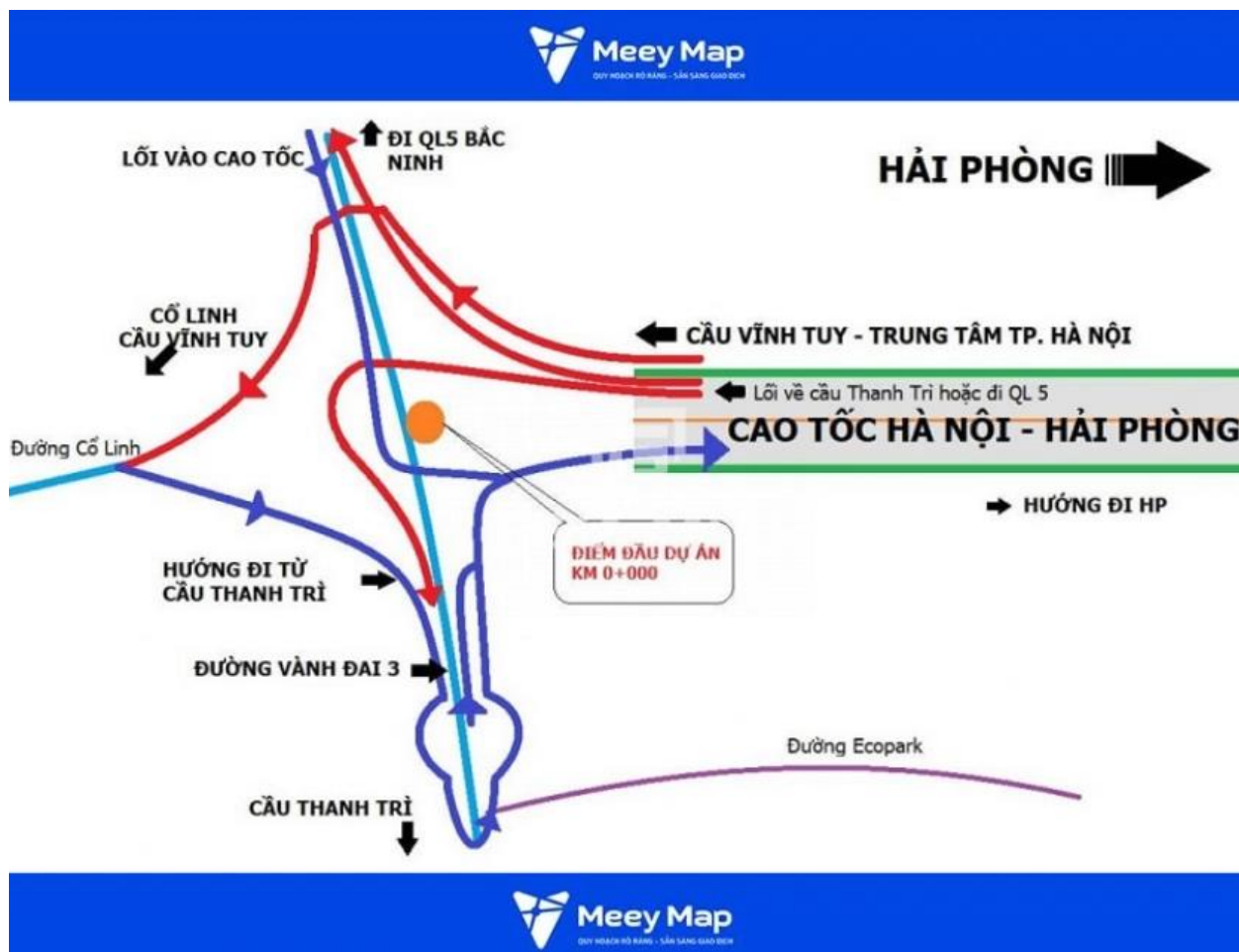
Đặc điểm nổi bật:

- Vai trò quan trọng:
 - Đây là tuyến đường cao tốc đầu tiên của Việt Nam, được xác định là huyết mạch giao thông Bắc – Nam phía Đông, kết nối Hà Nội với các tỉnh ĐBSH và miền Trung. Điều này tạo đòn bẩy cho phát triển kinh tế, giao thông và bất động sản ven tuyến.
- Nâng cấp và cải tạo:
 - Ban đầu là quốc lộ, sau đó được nâng cấp thành đường cao tốc với 6 làn xe từ giữa 2018.
 - Hiện đang có kế hoạch mở rộng lên 10–12 làn theo hình thức PPP để đáp ứng lưu lượng tăng cao
- Hệ thống dịch vụ và tiện ích:
 - Có các trạm dừng nghỉ hiện đại phục vụ nhu cầu ăn uống, nghỉ ngơi, và nạp nhiên liệu của hành khách.
- Thu phí không dừng:
 - Tuyến đường áp dụng hệ thống thu phí tự động không dừng (ETC), giúp giảm thời gian di chuyển và tránh ùn tắc tại các trạm thu phí.

Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng (CT.04)

Tuyến đường cao tốc dài 105,5 km, kết nối Hà Nội với thành phố cảng Hải Phòng, giúp giảm thời gian di chuyển và thúc đẩy giao thương giữa hai thành phố.

Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng (CT.04) là tuyến đường cao tốc hiện đại kết nối thủ đô Hà Nội với thành phố cảng Hải Phòng. Đây là một trong những tuyến đường cao tốc chiến lược ở khu vực phía Bắc, đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế và giao thông.



Cao Tốc Hà Nội – Hải Phòng

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 105 km.
- Điểm đầu: nút giao Cổ Linh, Vành đai 3 (Long Biên, Hà Nội)
- Điểm cuối: Cảng Đình Vũ, Hải Phòng.
- Làn xe: 6 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp (mỗi chiều một làn).
- Tốc độ tối đa: 120 km/h. Tốc độ tối thiểu các làn dao động từ 60–80–90 km/h tùy làn.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 45.487 tỷ đồng (~2 tỷ USD).

Đặc điểm nổi bật:

- Thiết kế hiện đại:

- Mặt đường được thiết kế tiêu chuẩn với độ bền cao, đảm bảo vận hành an toàn và êm ái.
- Có hệ thống đèn chiếu sáng, biển báo, và camera giám sát dọc tuyến.
- Vai trò chiến lược:
 - Là tuyến đường quan trọng kết nối thủ đô với thành phố Hải Phòng – một trong những cảng biển lớn nhất Việt Nam.
 - Tăng cường khả năng vận chuyển hàng hóa và giao thương trong khu vực đồng bằng sông Hồng.
- Trạm dừng nghỉ:
 - Các trạm dừng nghỉ hiện đại, cung cấp các dịch vụ như xăng dầu, ăn uống, và nhà vệ sinh.
- Thu phí tự động:
 - Ứng dụng hệ thống thu phí không dừng (ETC) để giảm thiểu ùn tắc và tăng hiệu quả vận hành.

Lộ trình: Tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương:

- Hà Nội.
- Hưng Yên.
- Hải Dương.
- Hải Phòng.

Các nút giao quan trọng trên tuyến:

- Nút giao với Vành đai 3 Hà Nội.
- Nút giao với Quốc lộ 5B tại Hưng Yên và Hải Dương.
- Nút giao với đường vào cảng Đình Vũ tại Hải Phòng.

Cao tốc Hà Nội – Lào Cai (CT.05)

Với chiều dài 265 km, tuyến đường cao tốc này kết nối Hà Nội với Lào Cai, đi qua các tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Yên Bái, là một phần của hành lang kinh tế Côn Minh – Hà Nội – Hải Phòng.

Cao tốc Hà Nội – Lào Cai là tuyến đường cao tốc dài nhất Việt Nam hiện nay, kết nối thủ đô Hà Nội với tỉnh Lào Cai – cửa ngõ giao thương quan trọng giữa Việt Nam và Trung Quốc. Đây là một phần của hành lang kinh tế Côn Minh – Hà Nội – Hải Phòng trong khu vực ASEAN.



Bản đồ Hà Nội, Lào Cai

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 265 km.
- Điểm đầu: Nút giao Nội Bài, Hà Nội.
- Điểm cuối: Thành phố Lào Cai (cửa khẩu quốc tế Lào Cai – Hà Khẩu, Trung Quốc).

- Làn xe: 4 làn xe và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 100 km/h (đoạn bằng phẳng), 80 km/h (đoạn đèo dốc).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 1,46 tỷ USD.

Đặc điểm nổi bật:

- Thiết kế hiện đại:
 - Được xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc, mặt đường rộng, đảm bảo vận hành an toàn.
 - Hệ thống cầu vượt và hầm xuyên núi hiện đại, phù hợp với địa hình miền núi Tây Bắc.
- Hệ thống dịch vụ:
 - Dọc tuyến có nhiều trạm dừng nghỉ, cung cấp các dịch vụ ăn uống, nhiên liệu, và nhà vệ sinh.
 - Có các trung tâm giám sát và điều hành giao thông để đảm bảo an toàn.
- Cảnh quan đẹp:
 - Tuyến đường đi qua các vùng nông thôn, đồi núi hùng vĩ của Việt Nam, mang lại trải nghiệm thú vị cho du khách.

Lộ trình: Tuyến cao tốc đi qua các tỉnh thành sau:

- Hà Nội.
- Vĩnh Phúc.
- Phú Thọ.
- Yên Bái.
- Lào Cai.

Các điểm giao cắt lớn:

- Nút giao Nội Bài: Kết nối với Sân bay Quốc tế Nội Bài và đường Vành đai 3.
- Nút giao IC8 (Phú Thọ): Kết nối với các khu vực trung du phía Bắc.

- Nút giao IC14 (Yên Bái): Kết nối với trung tâm thành phố Yên Bái.
- Nút giao IC16 (Lào Cai): Gần cửa khẩu quốc tế Lào Cai.

Cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên (CT.07)

Tuyến đường cao tốc dài 70 km, kết nối Hà Nội với Thái Nguyên, giúp giảm tải cho Quốc lộ 3 và thúc đẩy phát triển kinh tế vùng.

Cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên là một tuyến đường cao tốc quan trọng ở miền Bắc Việt Nam, kết nối thủ đô Hà Nội với thành phố Thái Nguyên – trung tâm kinh tế, giáo dục và công nghiệp của vùng trung du miền núi phía Bắc. Tuyến đường này giúp giảm tải cho Quốc lộ 3 và thúc đẩy sự phát triển kinh tế vùng.



Cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên (CT.07)

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 70 km.
- Điểm đầu: Nút giao Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội (kết nối với đường Vành đai 3).

- Điểm cuối: Thành phố Thái Nguyên.
- Làn xe: 4 làn xe và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 100 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 10.000 tỷ đồng.

Đặc điểm nổi bật:

- Thiết kế hiện đại:
 - Mặt đường được xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc, đảm bảo lưu thông an toàn và hiệu quả.
 - Hệ thống cầu vượt, biển báo và camera giám sát hiện đại.
- Vai trò chiến lược:
 - Là cửa ngõ giao thông quan trọng giữa Hà Nội và các tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc.
 - Phục vụ nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách giữa Hà Nội, Thái Nguyên, và khu vực Tây Bắc.
- Các nút giao thông quan trọng:
 - Nút giao Ninh Hiệp: Kết nối với Hà Nội thông qua đường Vành đai 3.
 - Nút giao Sóc Sơn: Kết nối với sân bay Nội Bài và các khu vực lân cận.

Lộ trình: Tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương:

- Hà Nội.
- Bắc Ninh.
- Thái Nguyên.

Các điểm giao cắt chính:

- Nút giao Ninh Hiệp (Hà Nội): Kết nối với Quốc lộ 1A và đường Vành đai 3.
- Nút giao Phố Mới (Bắc Ninh): Kết nối với các khu công nghiệp lớn ở Bắc Ninh.
- Nút giao Tân Lập (Thái Nguyên): Gần trung tâm thành phố Thái Nguyên.

Cao tốc Nội Bài – Hạ Long – Móng Cái (CT.06)

Tuyến cao tốc dài 304 km, kết nối sân bay Nội Bài với Hạ Long và Móng Cái, đi qua các tỉnh Quảng Ninh và Hải Phòng, tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch và giao thương.

Cao tốc Nội Bài – Hạ Long – Móng Cái là tuyến đường cao tốc chiến lược, đóng vai trò kết nối khu vực phía Bắc với các trung tâm kinh tế, du lịch và cửa khẩu quốc tế. Đây là tuyến đường quan trọng trong việc phát triển giao thương và du lịch giữa Việt Nam và Trung Quốc.



Cao tốc Nội Bài – Hạ Long – Móng Cái (CT.06)

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 304 km.
- Điểm đầu: Sân bay Quốc tế Nội Bài (Hà Nội).
- Điểm cuối: Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (gần cửa khẩu quốc tế Móng Cái).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.

- Tốc độ tối đa: 120 km/h (trên các đoạn mới xây dựng); 100 km/h (các đoạn cải tạo).
- Tổng mức đầu tư: Hơn 44.000 tỷ đồng.

Đặc điểm nổi bật:

- Kết nối liên vùng:
 - Tuyến đường nối các trung tâm kinh tế quan trọng như Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hạ Long và Móng Cái.
 - Là hành lang giao thông huyết mạch đến các cửa khẩu biên giới với Trung Quốc.
- Hạ tầng hiện đại:
 - Xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc quốc tế, với hệ thống cầu vượt, hầm chui, và các nút giao thông được thiết kế hợp lý.
 - Có hệ thống chiếu sáng và camera giám sát đảm bảo an toàn giao thông.
- Phát triển du lịch:
 - Kết nối các điểm du lịch nổi tiếng như Vịnh Hạ Long, Bãi Cháy, Đảo Tuần Châu, và cửa khẩu Móng Cái.

Lộ trình: Tuyến cao tốc đi qua các địa phương:

- Hà Nội.
- Bắc Ninh.
- Hải Dương.
- Quảng Ninh.

Các đoạn chính:

- Nội Bài – Bắc Ninh: Kết nối với sân bay Nội Bài và đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang.
- Bắc Ninh – Hạ Long: Kết nối các khu công nghiệp lớn và thành phố Hạ Long.

- Hạ Long – Móng Cái: Là đoạn mới nhất, hoàn thiện năm 2022, đi qua các khu vực phát triển kinh tế như Vân Đồn, Tiên Yên.

Cao tốc Láng – Hòa Lạc – Hòa Bình (CT.08)

Tuyến cao tốc dài 56 km, kết nối Hà Nội với Hòa Bình, giúp rút ngắn thời gian di chuyển và thúc đẩy phát triển kinh tế vùng Tây Bắc.

Cao tốc Láng – Hòa Lạc – Hòa Bình là tuyến đường cao tốc quan trọng kết nối thủ đô Hà Nội với tỉnh Hòa Bình và khu vực Tây Bắc. Tuyến đường này không chỉ rút ngắn thời gian di chuyển mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế, du lịch, và giao thông trong khu vực.



Cao Tốc Láng Hạ, Hòa Bình

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 56 km.
- Điểm đầu: Đường Láng, Hà Nội.

- Điểm cuối: Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Làn xe: 4 làn xe (2 làn mỗi chiều) và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 80 – 100 km/h (tùy đoạn).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 7.700 tỷ đồng.

Đặc điểm nổi bật:

- Thiết kế hiện đại:
 - Được xây dựng với tiêu chuẩn đường cao tốc quốc gia, mặt đường rộng, đảm bảo an toàn giao thông.
 - Hệ thống cầu vượt và nút giao thông tiện lợi, kết nối các tuyến đường chính.
- Vai trò chiến lược:
 - Là tuyến đường giao thông chính kết nối vùng Tây Bắc với Hà Nội, giảm tải cho Quốc lộ 6.
 - Hỗ trợ giao thương và phát triển kinh tế giữa Hà Nội và Hòa Bình.
- Kích thích phát triển du lịch:
 - Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận các điểm du lịch nổi tiếng như Mai Châu, hồ Hòa Bình, và các khu nghỉ dưỡng ven đô.

Lộ trình: Tuyến cao tốc đi qua các địa phương:

- Hà Nội: Xuất phát từ Đường Láng – Hòa Lạc.
- Hòa Bình: Kết thúc tại trung tâm thành phố Hòa Bình.

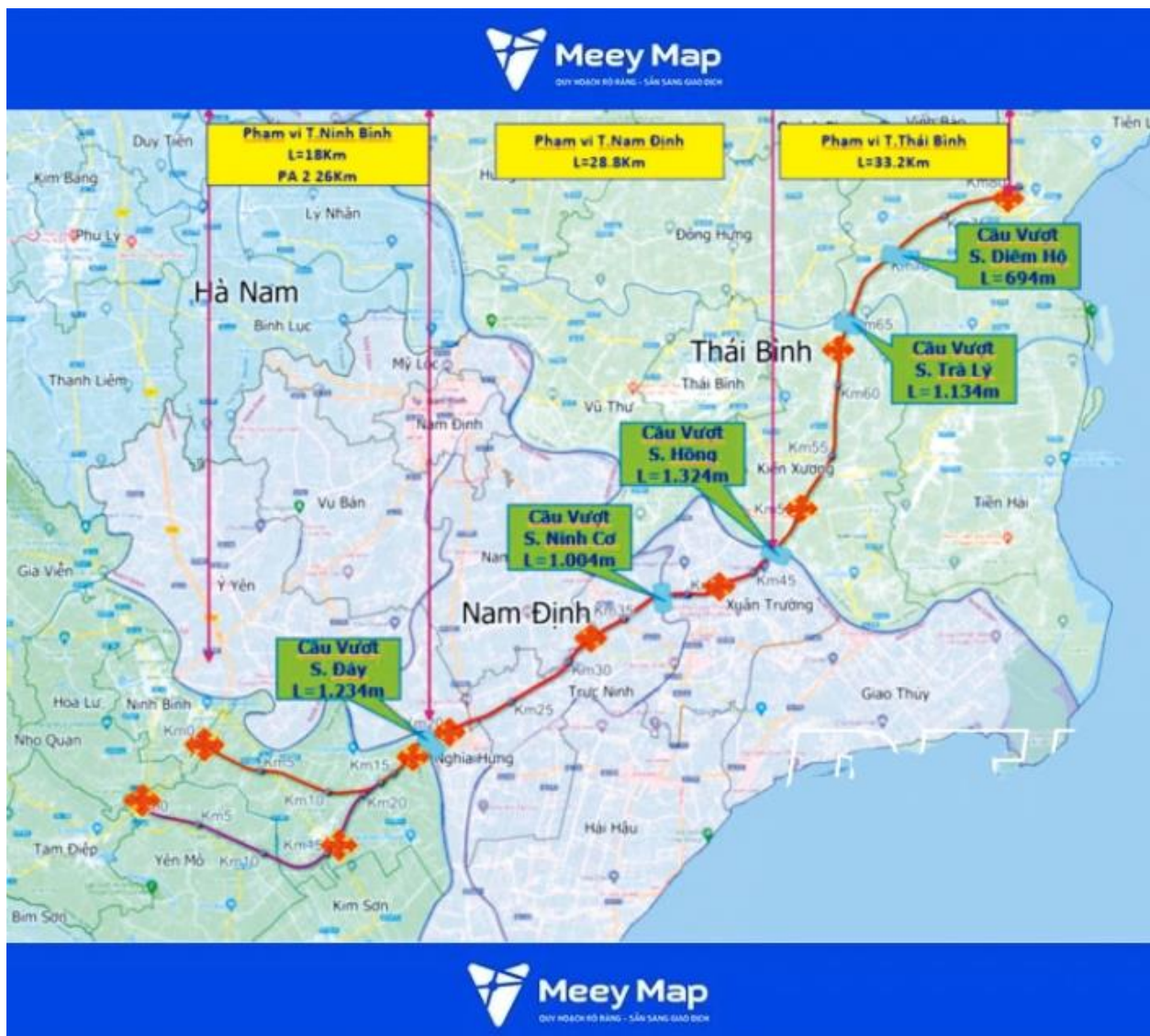
Các đoạn chính:

- Láng – Hòa Lạc: Đoạn đường đô thị, thuận tiện cho di chuyển từ nội thành Hà Nội.
- Hòa Lạc – Hòa Bình: Đoạn đường miền núi, có cảnh quan thiên nhiên đẹp mắt.

Cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng – Quảng Ninh (CT.09)

Tuyến cao tốc dài 160 km, kết nối Ninh Bình với Hải Phòng và Quảng Ninh, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa và phát triển du lịch.

Cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng – Quảng Ninh là một phần quan trọng của hệ thống đường cao tốc Bắc – Nam phía Đông, kết nối vùng đồng bằng sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Tuyến đường này góp phần thúc đẩy giao thương, vận tải và phát triển kinh tế toàn vùng.



Bản đồ Cao Tốc Ninh Bình – Quảng Ninh

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 160 km.
- Điểm đầu: Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
- Điểm cuối: Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (gần cửa khẩu quốc tế Móng Cái).
- Làn xe: 4 – 6 làn xe (tùy đoạn) và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h (tùy đoạn).

Đặc điểm nổi bật:

- Kết nối liên vùng:
 - Tuyến đường kết nối các trung tâm kinh tế lớn như Ninh Bình, Nam Định, Hải Phòng, Quảng Ninh.
 - Đóng vai trò chiến lược trong giao thông Bắc – Nam và Đông Bắc.
- Hạ tầng hiện đại:
 - Các đoạn đường được thiết kế với tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo lưu thông an toàn và hiệu quả.
 - Hệ thống cầu vượt, hầm chui và các nút giao thông hiện đại.
- Thúc đẩy du lịch:
 - Tạo điều kiện thuận lợi để du khách tiếp cận các địa điểm du lịch nổi tiếng như Tràng An, Vịnh Hạ Long, và các bãi biển ở Quảng Ninh.

Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua các tỉnh thành sau:

- Ninh Bình.
- Nam Định.
- Thái Bình.
- Hải Phòng.
- Quảng Ninh.

Các đoạn chính:

- Ninh Bình – Hải Phòng: Kết nối các khu công nghiệp và vùng sản xuất lớn của Ninh Bình và Hải Phòng.
- Hải Phòng – Hạ Long: Đi qua các khu vực phát triển công nghiệp và du lịch của Quảng Ninh.
- Hạ Long – Móng Cái: Là đoạn mới hoàn thiện, giúp rút ngắn thời gian từ Hải Phòng đến cửa khẩu Móng Cái.

Những tuyến cao tốc này đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối các tỉnh thành, thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng giao thông ở miền Bắc Việt Nam.

Đường cao tốc Bắc Nam phía Đông

Đường cao tốc Bắc–Nam phía Đông, với tổng chiều dài lên tới 1.811 km, chính là “xương sống” kết nối liên hoàn từ cửa khẩu Hữu Nghị (Lạng Sơn) đến mũi Cà Mau. Tính đến giữa năm 2026, đã có gần 1.443 km thông xe, đồng thời hơn 597 km đang được thi công gấp rút để hoàn tất vào cuối năm. Tuyến đường cao tốc này không chỉ rút ngắn đáng kể thời gian di chuyển giữa các vùng miền mà còn là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế – xã hội cả nước.



Đường cao tốc Bắc Nam phía Đông

Các tuyến đường cao tốc Bắc Nam phía Đông bao gồm:

- Pháp Vân – Cầu Giẽ: Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội, Phú Xuyên, Cầu Giẽ
- Cầu Giẽ – Tỉnh Ninh Bình: Pháp Vân, Quận Hoàng Mai – Hà Nội, TP.HN – Xuân Mai, Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình
- Cao Bồ – Mai Sơn: Cao Bồ, Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Mai Sơn
- Tỉnh Ninh Bình – Thanh Hóa: Mai Sơn, Yên Mô, Thanh Hóa, Tỉnh Ninh Bình, Trường Thịnh, Tỉnh Gia, Thanh Hóa
- Thanh Hóa – thành phố Hà Tĩnh: ngã ba Trường Thịnh, Tỉnh Gia, Thanh Hóa – Đức Thịnh, Đức Thọ, thành phố Hà Tĩnh
- thành phố Hà Tĩnh – Quảng Bình: Đức Thọ, TP Hà Tĩnh – Cự Nẫm, Bố Trạch, Quảng Bình
- Quảng Bình – Quảng Trị: Cự Nẫm, Bố Trạch, Quảng Bình – Vĩnh An, Cam Lộ, Quảng Trị
- Quảng Trị – Đà Nẵng: Vĩnh An, Cam Lộ, Quảng Trị – Túy Loan, Hòa Vang, Thành Phố Đà Nẵng
- Thành Phố Đà Nẵng – Tỉnh Quảng Ngãi: Hòa Vang, TP. Đà Nẵng – xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Tỉnh Quảng Ngãi

- Tỉnh Quảng Ngãi – Tỉnh Bình Định: Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi – Nhơn Hòa, An Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Tỉnh Bình Định – Nha Trang: An Nhơn, Tỉnh Bình Định – Diên Thọ, Diên Khánh, Khánh Hòa
- Nha Trang – Phan Thiết: Diên Khánh, Khánh Hòa – Phú Long, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
- Phan Thiết – Dầu Dây: Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận – Sông Nhạn, Cẩm Mỹ, Đồng Nai (nút giao thông Dầu Giây)
- Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây: Nút giao Dầu Giây, Thống Nhất, Đồng Nai – Nút giao An Phú, Quận 2, Tp. HCM
- Long Thành – Bến Lức: Long Thành, Đồng Nai – Bến Lức, Long An
- Hồ Chí Minh – Trung Lương: Tân Tạo, Bình Chánh – Châu Thành, Tiền Giang.
- Trung Lương – Mỹ Thuận – Cần Thơ: Châu Thành, Tiền Giang – cầu Cần Thơ.

Tiến độ và quy mô:

- **Thông xe & khai thác:** ~1.443 km (4 làn xe cơ bản).
- **Đang thi công:** ~597 km (phần đấu hoàn thành 554 km trong năm 2026).
- **Chờ mặt bằng/điều chỉnh:** ~43 km.

Mô hình đầu tư mở rộng theo PPP:

Vào cuối tháng 7/2025, Chính phủ đã thông qua đề xuất mở rộng toàn tuyến lên 6 làn xe tiêu chuẩn quốc tế, theo hai phương án:

- **Dự án đơn nhất (~1.811 km):** Tổng vốn ~128.292 tỷ đồng.
- **Chia 2 dự án (~400–550 km mỗi dự án):** Phù hợp tiến độ, khả thi kinh tế cao hơn.

Kế hoạch mở rộng:

- **Giai đoạn I (2026–2028):** Ưu tiên kéo dài 150–200 km các đoạn Mai Sơn–Diễn Châu và Vĩnh Hảo–Dầu Giây.
- **Giai đoạn II (sau 2028):** Hoàn thiện thêm ~610 km còn lại, tổng vốn đầu tư dự kiến hơn 90.900 tỷ đồng.

Với tiến độ xây dựng thần tốc và tầm nhìn mở rộng theo tiêu chuẩn quốc tế, **đường cao tốc Bắc–Nam phía Đông** sẽ trở thành hệ thống giao thông hiện

đại, đồng bộ, thúc đẩy mạnh mẽ sự kết nối giữa các vùng miền và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Hạng mục	Chi tiết
Chiều dài toàn tuyến	~2.063 km (Từ Lạng Sơn – Cà Mau)
Hiện trạng khai thác	~1.443 km đã thông xe, 597 km đang thi công
Quy mô đầu tư hiện tại	4 làn xe, đang chuẩn hóa lên 6 làn hoặc hơn
Phương án mở rộng	PPP theo 2 giai đoạn, phương án ưu tiên là phân tách 2 dự án chi
Tiến độ mở rộng	Giai đoạn I (2026–2028), Giai đoạn II sau 2028
Tổng vốn đề xuất	Giai đoạn I ~37.000 tỷ đ, toàn tuyến ~128.000–180.000 tỷ đ

Cao tốc Bến Lức – Long Thành

Cao tốc Bến Lức – Long Thành (khoảng 57 km) được triển khai với mục tiêu kết nối miền Tây Nam Bộ và sân bay Long Thành, gồm:



Cao tốc Bến Lức – Long Thành

- Thông số kỹ thuật

- Chiều dài: ~57 km
- Điểm đầu – Điểm cuối: Nút giao Trung Lương (Bến Lức, Long An) → Nút giao Phước Thái (Đồng Nai)
- Làn xe: 4 làn chính + 2 làn dừng khẩn cấp
- Tốc độ thiết kế: 100–120 km/h
- Vốn đầu tư
 - Tổng mức: ~31.300 tỷ đồng (~1,6 tỷ USD.
 - Đơn giá/km: ~28 triệu USD/km
 - *Đây là tuyến đường cao tốc có mức đầu tư cao nhất Việt Nam đến nay.*
- Tiến độ thi công & khai thác
 - Cuối tháng 4/2025: Thông xe kỹ thuật 30 km đầu (Trung Lương → Nguyễn Văn Tạo, Nhà Bè).
 - Cuối tháng 6/2025: Hợp long cầu Bình Khánh (điểm nhấn kỹ thuật).
 - Quý 3/2025: Khai thác khoảng 53 km trên toàn tuyến.
 - Quý 3/2026: Hoàn thành cầu Phước Khánh (gói J3) và thông toàn tuyến.
- Phí sử dụng
 - Mức phí dự kiến: ~2.000 đồng/km/xe
 - Chính sách điều chỉnh: Cứ 3 năm tăng khoảng 12%
- Nút giao bổ sung
 - Quốc lộ 50 (huyện Bình Chánh, TP.HCM)
 - Vốn đầu tư: ~600 tỷ đồng
 - Dự kiến hoàn thiện: năm 2026
 - *Mục tiêu:* Tăng cường kết nối khu Tây TP.HCM với cao tốc
- Ý nghĩa dự án
 - Rút ngắn thời gian di chuyển giữa miền Tây và sân bay Long Thành
 - Giảm tải Quốc lộ 1 và các tuyến giao thông kết nối TP.HCM – Đồng Nai
 - Thúc đẩy phát triển kinh tế – logistics dọc hành lang cao tốc

Đường cao tốc Bắc Nam phía Tây

Đường cao tốc Bắc–Nam phía Tây (CT.02) trải dài gần 1.290 km, khởi đầu từ Phủ Lý (Hà Nam) và kết thúc tại Cà Mau. Đây là tuyến đối trọng với cao tốc Bắc–Nam phía Đông, mang đến giải pháp giảm tải cho Quốc lộ 1 và mở rộng kết nối cho các tỉnh miền Tây.



Dự án đường cao tốc Bắc Nam phía Tây có tổng chiều dài là 1.269 km

Thông số chính

- **Chiều dài:** Khoảng 1.290 km
- **Điểm đầu – điểm cuối:** Phủ Lý (Hà Nam) → Cà Mau (Cà Mau)
- **Làn xe:** 4–6 làn lưu thông, kèm 2 làn dừng khẩn cấp
- **Tốc độ thiết kế:** 100–120 km/h

Tầm quan trọng chiến lược

- Cung cấp hành lang vận tải song song với đường cao tốc phía Đông, giúp chia sẻ lưu lượng và giảm áp lực lên Quốc lộ 1.
- Kích thích giao thương, phát triển kinh tế cho khu vực phía Tây – từ Bắc Trung Bộ đến Đồng bằng sông Cửu Long.

Hạ tầng theo chuẩn cao tốc quốc gia

- Các đoạn qua địa hình đồi núi được trang bị cầu vượt, hầm xuyên núi và hệ thống biển báo điện tử thông minh.
- Thiết kế đảm bảo tính an toàn, êm thuận và khả năng mở rộng trong tương lai.

Các phân đoạn trọng điểm

- **Phủ Lý – Ninh Bình:** Liên kết với CT.05 (Cầu Giẽ – Ninh Bình)
- **Ninh Bình – Thanh Hóa – Nghệ An – Hà Tĩnh:** Mở rộng cửa ngõ giao thương cho miền Bắc vào Bắc Trung Bộ
- **Hà Tĩnh – Quảng Trị – Thừa Thiên Huế:** Giảm tải cho Quốc lộ 1A, hỗ trợ phát triển du lịch và công nghiệp miền Trung
- **Đà Nẵng – Quảng Nam – Bình Định – Phú Yên:** Tạo hành lang kinh tế ven biển, kết nối các khu du lịch phía Nam
- **Phú Yên – Đắk Lắk – Lâm Đồng:** Gắn kết Tây Nguyên với duyên hải miền Trung, mở rộng vùng nông nghiệp và chế biến
- **TP. HCM – Đồng Tháp – Cà Mau:** Hoàn thiện tuyến nối từ vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến tận mũi Cà Mau

Với tiến độ thi công đang được đẩy nhanh tại nhiều đoạn, đường cao tốc Bắc–Nam phía Tây sẽ trở thành động lực mới cho phát triển giao thông, logistics và bất động sản dọc hành lang phía Tây Việt Nam.

Các tuyến đường cao tốc miền Trung – Tây Nguyên

Các tuyến **đường cao tốc** miền Trung – Tây Nguyên bao gồm các đoạn đường sau:

- Cao tốc Hồng Lĩnh – Hương Sơn (số ký hiệu là CT.10) thuộc tỉnh Hà Tĩnh.
- Cao tốc Cam Lộ – Lao Bảo (số ký hiệu là CT.11) thuộc tỉnh Quảng Trị.
- Cao tốc Quy Nhơn – Pleiku (số ký hiệu là CT.12) nối từ tỉnh Bình Định đến Gia Lai.

Cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi

Cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi là tuyến đường cao tốc đầu tiên ở miền Trung Việt Nam, kết nối thành phố Đà Nẵng với tỉnh Quảng Ngãi. Đây là tuyến đường huyết mạch giúp thúc đẩy kinh tế, du lịch, và giao thông trong khu vực, đồng thời giảm tải cho Quốc lộ 1A.



Cao Tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 139,2 km.
- Điểm đầu: Túy Loan, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng (kết nối với cao tốc La Sơn – Túy Loan).
- Điểm cuối: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 34.516 tỷ đồng.

Đặc điểm nổi bật:

- Thiết kế hiện đại:
 - Được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế với mặt đường rộng, hệ thống cầu vượt, và các nút giao thông được bố trí hợp lý.
 - Hệ thống chiếu sáng, biển báo, và camera giám sát đảm bảo an toàn giao thông.
- Kết nối vùng:
 - Là tuyến cao tốc quan trọng trong hành lang kinh tế Đông – Tây, kết nối Đà Nẵng, Quảng Nam, và Quảng Ngãi với các khu vực kinh tế trọng điểm khác.
- Thúc đẩy du lịch:
 - Góp phần kết nối các điểm du lịch nổi tiếng như Hội An, thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam), và các bãi biển đẹp của Quảng Ngãi.

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua các địa phương:

- Đà Nẵng: Điểm xuất phát tại Túy Loan, kết nối với cao tốc La Sơn – Túy Loan.
- Quảng Nam: Qua các huyện Đại Lộc, Duy Xuyên, Thăng Bình, Quế Sơn, và Núi Thành.

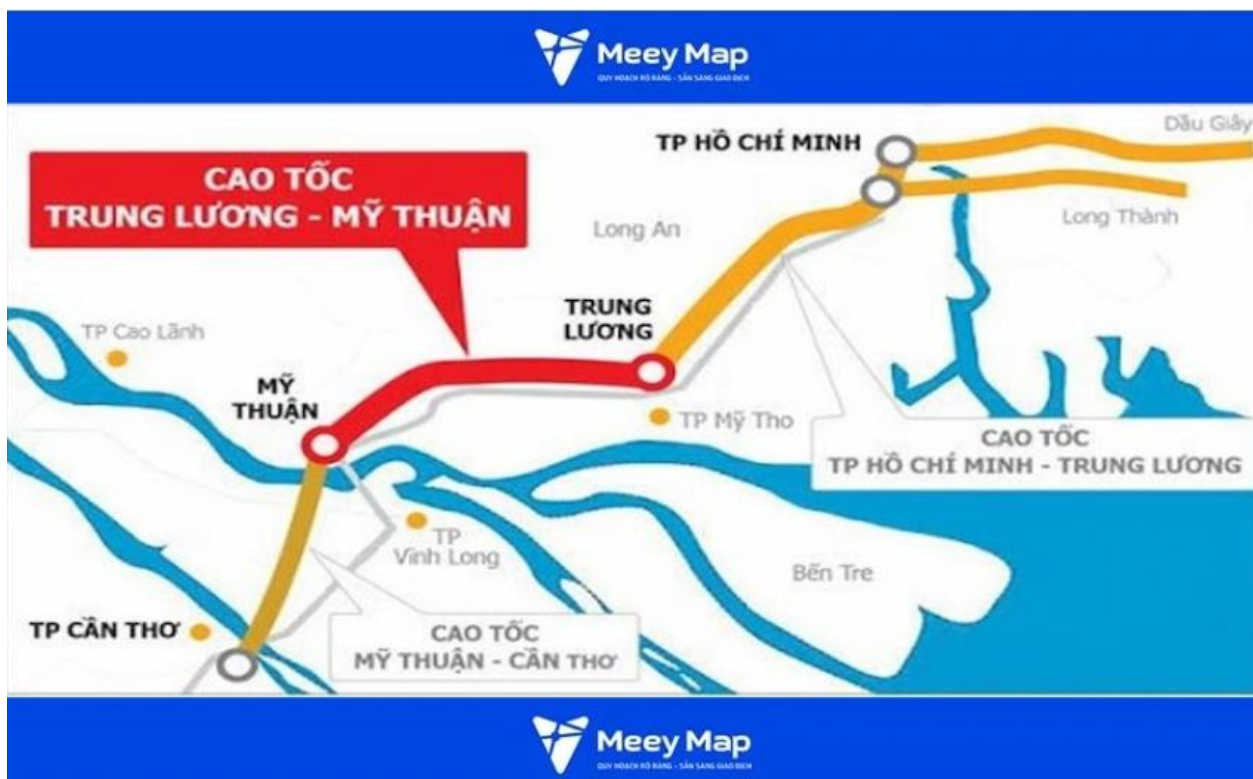
- Quảng Ngãi: Kết thúc tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa.

Các điểm giao thông quan trọng:

- Nút giao Túy Loan: Kết nối với cao tốc La Sơn – Túy Loan và thành phố Đà Nẵng.
- Nút giao Tam Kỳ (Quảng Nam): Kết nối với thành phố Tam Kỳ.
- Nút giao Tư Nghĩa (Quảng Ngãi): Kết nối với trung tâm tỉnh Quảng Ngãi và Quốc lộ 1A.

Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận

Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận là một tuyến đường cao tốc trọng điểm tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), nối tỉnh Tiền Giang với cầu Mỹ Thuận (Vĩnh Long). Tuyến đường này đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, giao thông, và giảm tải cho Quốc lộ 1A.



Cao Tốc Trung Lương – Mỹ Thuận

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 51,5 km.

- Điểm đầu: Nút giao Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (kết nối với cao tốc TP.HCM – Trung Lương).
- Điểm cuối: Nút giao An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (kết nối với cầu Mỹ Thuận).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 80 km/h (giai đoạn 1).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 12.668 tỷ đồng.

Đặc điểm nổi bật:

- Kết nối vùng:
 - Là tuyến đường cao tốc quan trọng nối TP.HCM với các tỉnh miền Tây Nam Bộ, rút ngắn thời gian di chuyển từ TP.HCM đến Mỹ Thuận và các tỉnh ĐBSCL.
- Thiết kế hiện đại:
 - Mặt đường được xây dựng với tiêu chuẩn quốc gia, đảm bảo lưu thông an toàn và hiệu quả.
 - Các cầu vượt, nút giao, và hệ thống biển báo giao thông thông minh được lắp đặt dọc tuyến.
- Giảm tải giao thông:
 - Giúp giảm áp lực giao thông trên Quốc lộ 1A, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết.



Đường cao tốc miền Trung – Tây Nguyên

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua các địa phương chính:

- Huyện Châu Thành (Tiền Giang): Xuất phát từ nút giao Thân Cửu Nghĩa.
- Huyện Cai Lậy (Tiền Giang): Đi qua các khu vực sản xuất nông nghiệp lớn.
- Huyện Cái Bè (Tiền Giang): Kết thúc tại nút giao An Thái Trung, chuẩn bị nối tiếp với cầu Mỹ Thuận và cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ.

Các điểm giao thông quan trọng:

- Nút giao Thân Cửu Nghĩa: Kết nối với cao tốc TP.HCM – Trung Lương.

- Nút giao Cai Lậy: Nối với các khu vực nội địa Tiền Giang.
- Nút giao An Thái Trung: Nối với Quốc lộ 1A và cầu Mỹ Thuận.

Các tuyến đường cao tốc tại miền Nam Việt Nam

Miền Nam đang dần hình thành mạng lưới đường cao tốc hiện đại, thúc đẩy kết nối giữa TP. HCM, các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nguyên, đồng thời mở rộng cánh cửa giao thương quốc tế. Dưới đây là những tuyến đường chủ lực bạn nên nắm rõ khi di chuyển hoặc đầu tư vào hạ tầng:

Đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu (Ký hiệu CT.13)

Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu là một tuyến giao thông quan trọng trong hệ thống đường cao tốc quốc gia, kết nối tỉnh Đồng Nai với tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đây là tuyến đường chiến lược nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, giao thông, và du lịch ở khu vực Đông Nam Bộ.

BẢN ĐỒ MÔ TẢ HẠ TẦNG KHU VỰC (HIỆN TẠI VÀ TƯƠNG LAI)



Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu (Ký hiệu CT.13)

Thông tin chi tiết:

- Chiều dài: 77,8 km.
- Điểm đầu: TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (gần tuyến Vành đai 3 TP.HCM).
- Điểm cuối: TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (kết nối với Quốc lộ 51).
- Làn xe: Giai đoạn 1: 4 làn xe; Giai đoạn 2: 6 – 8 làn xe (tùy đoạn).
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: 19.616 tỷ đồng (giai đoạn 1).

Vai trò chiến lược:

- Giảm tải cho Quốc lộ 51:
 - Hiện Quốc lộ 51 đang chịu áp lực giao thông lớn, đặc biệt vào các dịp cao điểm. Tuyến cao tốc này sẽ giúp giảm tải và nâng cao hiệu quả giao thông.
- Thúc đẩy kinh tế và công nghiệp:
 - Kết nối các khu công nghiệp lớn tại Đồng Nai và cảng Cái Mép – Thị Vải tại Bà Rịa – Vũng Tàu, góp phần tăng khả năng vận tải hàng hóa và thu hút đầu tư.

- Phát triển du lịch:
 - Rút ngắn thời gian di chuyển từ TP.HCM, Đồng Nai đến Vũng Tàu, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đến các bãi biển và khu nghỉ dưỡng tại Vũng Tàu.

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua các địa phương:

- TP. Biên Hòa (Đồng Nai): Điểm xuất phát tại khu vực trung tâm công nghiệp lớn, kết nối với cao tốc Vành đai 3 TP.HCM.
- Huyện Long Thành (Đồng Nai): Đi qua khu vực gần sân bay quốc tế Long Thành.
- TP. Bà Rịa (Bà Rịa – Vũng Tàu): Trung tâm hành chính và công nghiệp của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- TP. Vũng Tàu (Bà Rịa – Vũng Tàu): Điểm cuối tại thành phố du lịch và cảng biển chiến lược của Việt Nam.

Các nút giao thông quan trọng:

- Nút giao Long Thành: Kết nối với sân bay Long Thành và các tuyến đường cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây.
- Nút giao Bà Rịa: Kết nối đến trung tâm hành chính tỉnh Bà Rịa.
- Nút giao Vũng Tàu: Kết nối với Quốc lộ 51 và cảng Cái Mép – Thị Vải.

Tuyến cao tốc Dầu Giây – Đà Lạt (Ký hiệu CT.14)

Cao tốc Dầu Giây – Đà Lạt là tuyến cao tốc quan trọng trong hệ thống giao thông quốc gia, kết nối khu vực Đông Nam Bộ với Tây Nguyên. Tuyến đường này không chỉ giảm thời gian di chuyển mà còn đóng vai trò chiến lược trong việc phát triển kinh tế, giao thương và du lịch.



Tuyến cao tốc Dầu Giây – Đà Lạt (Ký hiệu CT.14)

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 200 km.
- Điểm đầu: Nút giao Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (kết nối với đường cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây).
- Điểm cuối: Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp (giai đoạn 1).
- Tốc độ tối đa: 80 – 100 km/h (giai đoạn 1).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 65.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối vùng kinh tế trọng điểm:
 - Cao tốc Dầu Giây – Đà Lạt giúp kết nối Đông Nam Bộ, đặc biệt là Đồng Nai và TP.HCM, với vùng Tây Nguyên, thúc đẩy giao thương và giao lưu kinh tế.
- Thúc đẩy du lịch:
 - Rút ngắn thời gian di chuyển đến thành phố Đà Lạt – một điểm đến du lịch nổi tiếng, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách.
- Giảm tải cho Quốc lộ 20:
 - Tuyến cao tốc sẽ giảm áp lực giao thông trên Quốc lộ 20, vốn là tuyến đường duy nhất hiện nay từ Đồng Nai đi Đà Lạt.

Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương chính:

- Huyện Thống Nhất (Đồng Nai): Điểm xuất phát tại nút giao Dầu Giây, kết nối với cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây.
- Huyện Định Quán và Tân Phú (Đồng Nai): Qua khu vực rừng núi và hồ Trị An.
- Huyện Di Linh và Đức Trọng (Lâm Đồng): Tiếp cận vùng trung tâm sản xuất nông nghiệp và giao thương của tỉnh Lâm Đồng.
- Thành phố Đà Lạt (Lâm Đồng): Điểm kết thúc tại trung tâm thành phố Đà Lạt, kết nối với các tuyến đường nội thị.

Lợi ích kinh tế – xã hội:

- Rút ngắn thời gian di chuyển:
 - Từ TP.HCM đến Đà Lạt chỉ còn khoảng 3 – 4 giờ (thay vì 6 – 7 giờ đi theo Quốc lộ 20 hiện tại).
- Phát triển kinh tế và giao thương:

- Tăng cường vận chuyển hàng hóa, đặc biệt là nông sản từ Tây Nguyên đến các khu vực tiêu thụ và xuất khẩu tại Đông Nam Bộ.
- Phát triển du lịch:
 - Hỗ trợ du khách dễ dàng tiếp cận Đà Lạt, một trong những điểm du lịch nổi tiếng nhất Việt Nam, cũng như các địa điểm khác trong khu vực Tây Nguyên.
- Giảm ùn tắc giao thông:
 - Giảm áp lực cho Quốc lộ 20, nâng cao an toàn giao thông và giảm thời gian di chuyển.

Tiến độ dự án:

- Giai đoạn 1 (2023 – 2026):
 - Xây dựng các đoạn ưu tiên với 4 làn xe.
 - Tập trung hoàn thiện các đoạn có lưu lượng phương tiện cao.
- Giai đoạn 2 (sau 2026):
 - Mở rộng lên 6 làn xe trên toàn tuyến.
 - Nâng tốc độ tối đa lên 120 km/h.

Cao tốc Thủ Dầu Một – Chơn Thành (Ký hiệu CT.15)

Cao tốc Thủ Dầu Một – Chơn Thành là một tuyến đường cao tốc chiến lược thuộc khu vực Đông Nam Bộ, kết nối tỉnh Bình Dương và Bình Phước. Tuyến đường này đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, giao thông, và tăng cường kết nối giữa các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.



Cao tốc Thủ Dầu Một – Chơn Thành (Ký hiệu CT.15)

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 68,7 km.
- Điểm đầu: Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (gần đường Vành đai 3 TP.HCM).

- Điểm cuối: Huyện Chợ Thành, tỉnh Bình Phước (kết nối với cao tốc Bắc – Nam phía Tây).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp (giai đoạn 1).
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h (tùy đoạn).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 36.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối vùng kinh tế trọng điểm:
 - Kết nối các khu công nghiệp lớn tại Bình Dương và Bình Phước với TP.HCM và các tỉnh Đông Nam Bộ.
 - Góp phần thúc đẩy giao thông liên vùng và phát triển kinh tế.
- Hỗ trợ giao thương:
 - Tăng khả năng vận chuyển hàng hóa từ các khu công nghiệp đến các cảng biển lớn tại TP.HCM, Đồng Nai, và Vũng Tàu.
- Phát triển đô thị và khu công nghiệp:
 - Đẩy mạnh phát triển hạ tầng đô thị và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp lớn tại Bình Phước và Bình Dương.

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua các địa phương chính:

- TP. Thủ Dầu Một (Bình Dương): Điểm xuất phát tại trung tâm kinh tế và công nghiệp của Bình Dương.
- Huyện Bến Cát (Bình Dương): Đi qua các khu vực có nhiều khu công nghiệp lớn như VSIP 2, Mỹ Phước.
- Huyện Chợ Thành (Bình Phước): Điểm kết thúc tại khu vực trung tâm công nghiệp và giao thông của Bình Phước.

Các kết nối quan trọng:

- Nút giao Vành đai 3 TP.HCM: Kết nối với hệ thống giao thông liên vùng TP.HCM.

- Kết nối với cao tốc Bắc – Nam phía Tây: Liên thông với các tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên và miền Trung.

Cao tốc TP HCM – Mộc Bài (Ký hiệu CT.16)

Cao tốc TP.HCM – Mộc Bài là tuyến đường quan trọng kết nối TP.HCM với cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh. Tuyến đường cao tốc này đóng vai trò chiến lược trong việc phát triển kinh tế, giao thương quốc tế, và giảm tải cho Quốc lộ 22.



Cao Tốc TP HCM – Mộc Bài

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 50 km.
- Điểm đầu: Nút giao Vành đai 3 TP.HCM (huyện Hóc Môn, TP.HCM).
- Điểm cuối: Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.
- Làn xe: Giai đoạn 1: 4 làn xe; Giai đoạn 2: mở rộng lên 6 – 8 làn xe.
- Tốc độ tối đa: 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 16.729 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Thúc đẩy giao thương quốc tế:
 - Kết nối TP.HCM với cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, tăng cường giao thương giữa Việt Nam và Campuchia.
 - Là một phần của hành lang kinh tế Đông – Tây, kết nối các quốc gia trong khu vực ASEAN.
- Giảm tải giao thông:
 - Giảm áp lực giao thông trên Quốc lộ 22, tuyến đường hiện đang bị quá tải và thường xuyên ùn tắc.
- Thúc đẩy kinh tế vùng:
 - Hỗ trợ phát triển kinh tế và logistics tại các khu vực phía Tây TP.HCM và tỉnh Tây Ninh.

Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương:

- TP.HCM: Điểm xuất phát từ nút giao Vành đai 3 (huyện Hóc Môn), kết nối với các tuyến đường lớn trong TP.HCM.
- Huyện Củ Chi (TP.HCM): Đi qua khu vực sản xuất và nông nghiệp lớn của TP.HCM.

- Huyện Trảng Bàng (Tây Ninh): Tiếp cận khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.
- Huyện Bến Cầu (Tây Ninh): Kết thúc tại cửa khẩu quốc tế Mộc Bài.

Cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng (Ký hiệu CT.17)

Cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng là tuyến đường cao tốc chiến lược thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), kết nối các tỉnh trọng điểm từ An Giang đến Sóc Trăng. Tuyến đường này không chỉ phục vụ nhu cầu giao thông mà còn hỗ trợ phát triển kinh tế, giao thương quốc tế, và thúc đẩy du lịch.



Cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng (Ký hiệu CT.17)

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu

vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 188,2 km.
- Điểm đầu: Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (gần biên giới Campuchia).
- Điểm cuối: Cảng Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.
- Làn xe:
 - Giai đoạn 1: 4 làn xe.
 - Giai đoạn 2: Mở rộng lên 6 – 8 làn xe.
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 44.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối nội vùng và quốc tế:
 - Tăng cường kết nối giữa các tỉnh miền Tây Nam Bộ, từ biên giới Campuchia (Châu Đốc) đến cảng biển Trần Đề (Sóc Trăng).
 - Hỗ trợ giao thương quốc tế qua cửa khẩu biên giới và cảng biển lớn.
- Giảm tải giao thông:
 - Giảm áp lực cho các tuyến quốc lộ hiện tại như Quốc lộ 91 và Quốc lộ 1A, vốn thường xuyên quá tải.
- Phát triển kinh tế vùng:
 - Đẩy mạnh xuất khẩu nông sản, thủy sản và hàng hóa thông qua các cảng lớn.

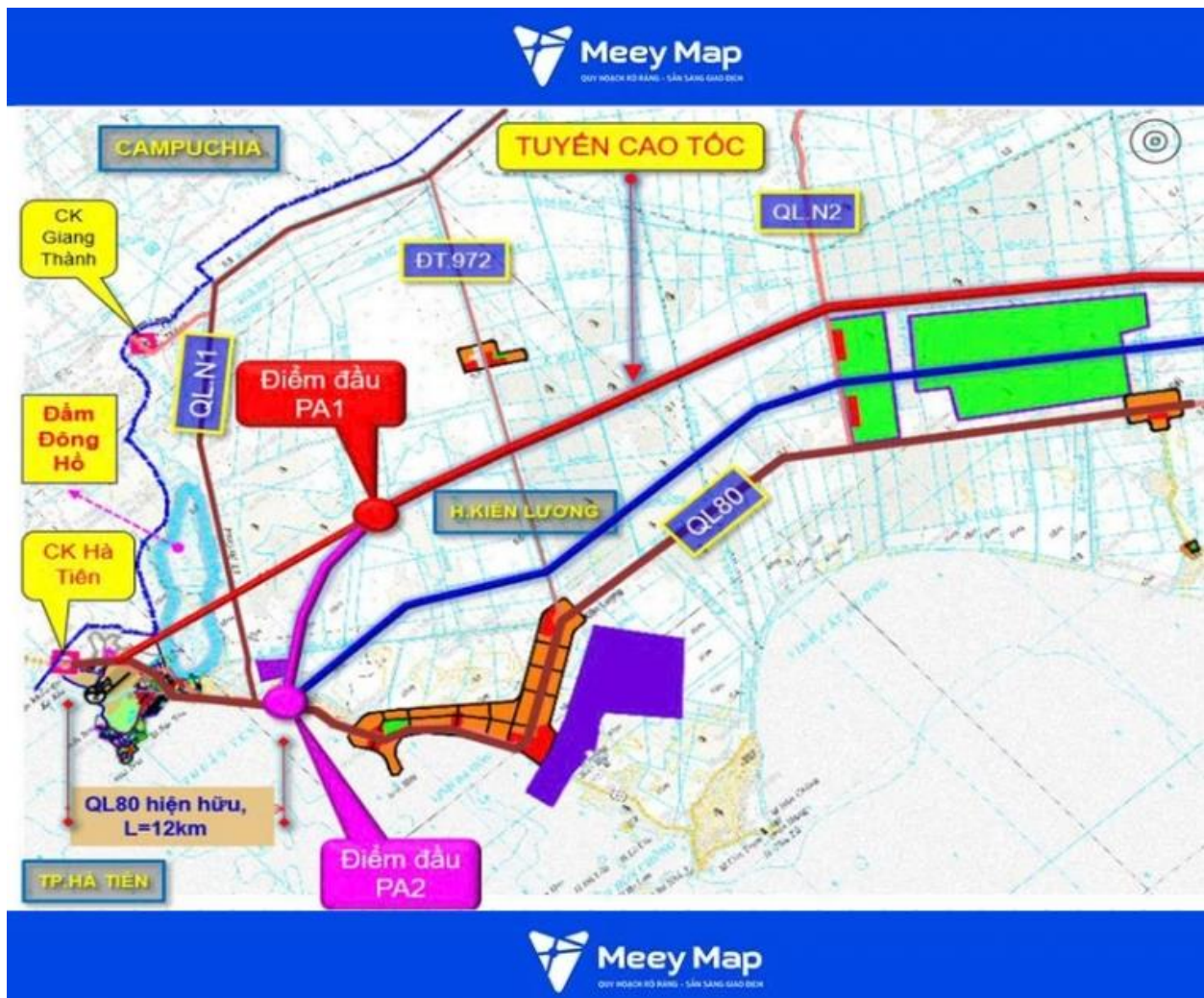
Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua 4 tỉnh/thành phố chính:

- Thành phố Châu Đốc (An Giang): Điểm xuất phát, gần biên giới Campuchia, tạo điều kiện cho giao thương quốc tế.
- Thành phố Long Xuyên (An Giang): Trung tâm kinh tế và hành chính lớn của tỉnh An Giang.
- Thành phố Cần Thơ: Trung tâm kinh tế và giao thông của vùng ĐBSCL, điểm trung chuyển quan trọng.
- Tỉnh Sóc Trăng: Kết thúc tại cảng Trần Đề, một cảng nước sâu lớn phục vụ xuất khẩu hàng hóa của miền Tây.

Cao tốc Hà Tiên – Rạch Giá – Bạc Liêu (Ký hiệu CT.18)

Cao tốc Hà Tiên – Rạch Giá – Bạc Liêu là tuyến cao tốc quan trọng trong mạng lưới giao thông Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), kết nối ba tỉnh Kiên Giang, Hậu Giang và Bạc Liêu. Tuyến cao tốc này hỗ trợ phát triển kinh tế, giao thương, và du lịch trong khu vực.



Cao tốc Hà Tiên – Rạch Giá – Bạc Liêu (Ký hiệu CT.18)

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 225 km.
- Điểm đầu: Thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (gần biên giới Campuchia).
- Điểm cuối: Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Làn xe:
 - Giai đoạn 1: 4 làn xe.
 - Giai đoạn 2: Mở rộng lên 6 – 8 làn xe.
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Dự kiến khoảng 50.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối nội vùng và quốc tế:
 - Nối liền các trung tâm kinh tế lớn ở miền Tây Nam Bộ, từ Hà Tiên (gần biên giới Campuchia) đến Bạc Liêu (gần biển Đông).
 - Góp phần tăng cường giao thương quốc tế thông qua cửa khẩu quốc tế Hà Tiên.
- Phát triển kinh tế và logistics:
 - Hỗ trợ vận chuyển hàng hóa nông sản, thủy sản từ các tỉnh ĐBSCL đến các trung tâm kinh tế và cảng biển lớn.
- Thúc đẩy du lịch:
 - Kết nối các điểm du lịch nổi tiếng như Phú Quốc, Hà Tiên, Rạch Giá và các khu vực du lịch sinh thái tại Bạc Liêu.

Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua ba tỉnh thành chính:

- Thành phố Hà Tiên (Kiên Giang): Điểm xuất phát gần biên giới Campuchia, kết nối với cửa khẩu quốc tế Hà Tiên.
- Thành phố Rạch Giá (Kiên Giang): Trung tâm kinh tế lớn, cửa ngõ giao thông đến đảo Phú Quốc.
- Thành phố Bạc Liêu (Bạc Liêu): Điểm kết thúc, nối với Quốc lộ 1A và khu vực biển Đông.

Các nút giao thông quan trọng:

- Nút giao với cao tốc Lộ Tẻ – Rạch Sỏi: Tăng cường khả năng kết nối trong nội vùng ĐBSCL.
- Nút giao với cao tốc Cần Thơ – Cà Mau: Kết nối với các tuyến đường cao tốc khác trong khu vực.

Đường cao tốc Cần Thơ – Cà Mau (Ký hiệu CT.19)

Cao tốc Cần Thơ – Cà Mau là tuyến đường cao tốc chiến lược ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối các tỉnh miền Tây Nam Bộ với trung tâm kinh tế vùng tại Cần Thơ và các tuyến giao thông quốc gia khác. Tuyến cao tốc này hỗ trợ phát triển kinh tế, giao thông, và giao thương trong khu vực.

- Điểm đầu: Thành phố Cần Thơ (nút giao với đường cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng).
- Điểm cuối: Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Làn xe:
 - Giai đoạn 1: 4 làn xe.
 - Giai đoạn 2: Mở rộng lên 6 – 8 làn xe.
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 27.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối vùng kinh tế:
 - Nối liền các trung tâm kinh tế, hành chính lớn ở miền Tây Nam Bộ, từ Cần Thơ đến Cà Mau, qua Hậu Giang và Bạc Liêu.
- Thúc đẩy giao thương:
 - Hỗ trợ vận chuyển hàng hóa nông sản, thủy sản từ các tỉnh miền Tây đến TP.HCM và các cảng biển quốc tế.
- Phát triển hạ tầng giao thông:
 - Là tuyến cao tốc trọng điểm trong mạng lưới giao thông ĐBSCL, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các tỉnh trong khu vực.

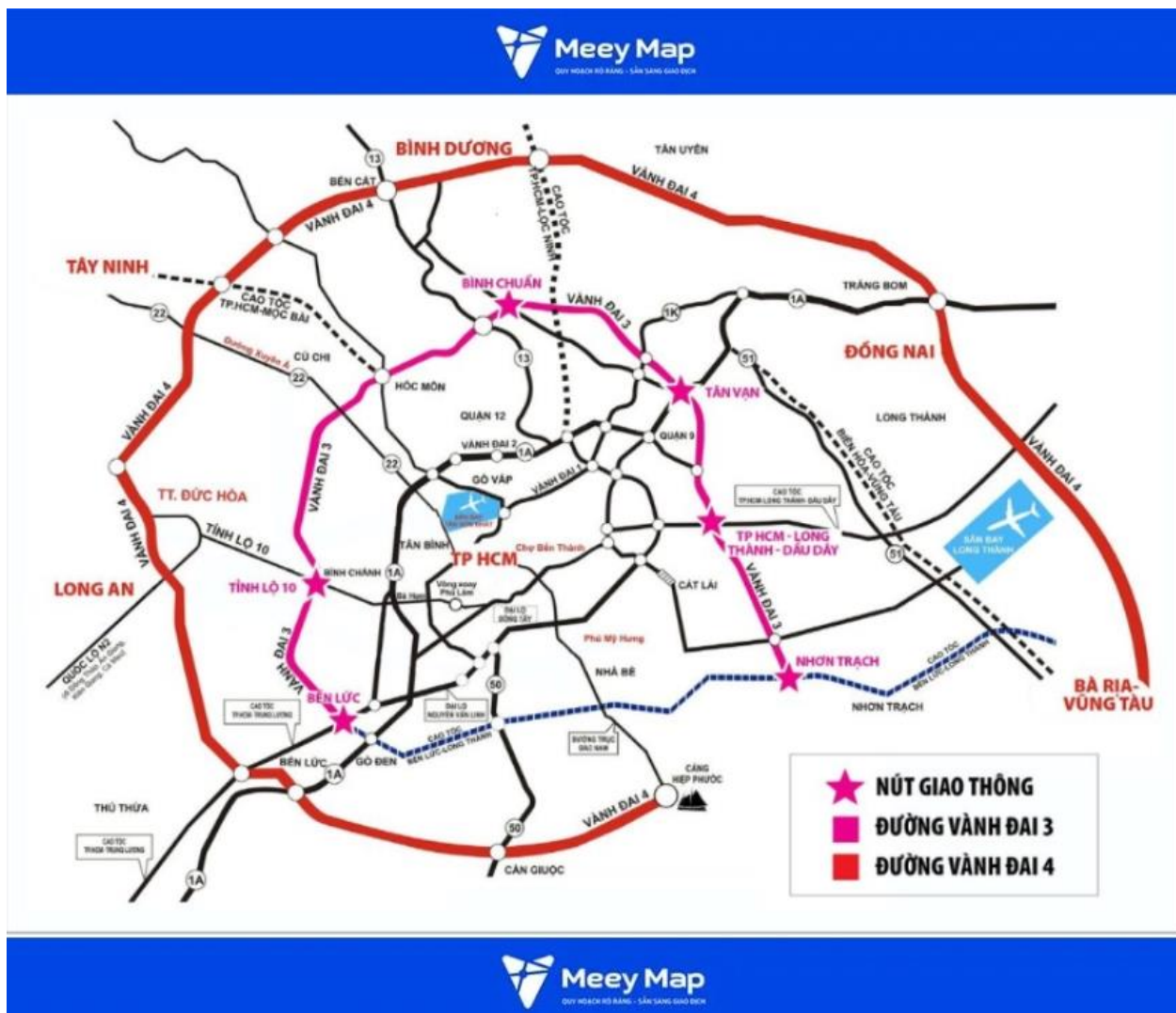
Lộ trình:

Tuyến đường cao tốc đi qua các tỉnh/thành phố chính:

- TP. Cần Thơ: Điểm xuất phát tại nút giao cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng, kết nối với các tuyến giao thông lớn của ĐBSCL.
- Tỉnh Hậu Giang: Đi qua các huyện trọng điểm như Phụng Hiệp, Vị Thanh.
- Tỉnh Bạc Liêu: Kết nối với các khu vực nông nghiệp lớn và khu công nghiệp tại Bạc Liêu.
- TP. Cà Mau: Điểm cuối tại trung tâm kinh tế lớn nhất tỉnh Cà Mau, gần các khu vực sản xuất và khai thác thủy sản.

Tuyến Vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh (Ký hiệu CT.22)

Tuyến Vành đai 3 TP.HCM là một trong những dự án hạ tầng giao thông quan trọng tại khu vực Đông Nam Bộ, kết nối TP.HCM với các tỉnh lân cận, bao gồm Đồng Nai, Bình Dương, và Long An. Tuyến đường này đóng vai trò chiến lược trong việc giảm tải giao thông nội đô, tăng cường kết nối vùng, và thúc đẩy phát triển kinh tế.



Bản đồ Vành Đai 3 TP HCM

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 91,3 km.
- Điểm đầu: Cao tốc Bến Lức – Long Thành (Long An).
- Điểm cuối: Kết nối với cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây (Đồng Nai).
- Làn xe:
 - Giai đoạn 1: 4 làn xe cao tốc, 2 làn song hành mỗi bên.
 - Giai đoạn 2: Mở rộng lên 8 làn xe cao tốc.
- Tốc độ tối đa: 100 km/h (đoạn cao tốc); 60 km/h (đường song hành).
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 75.000 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Giảm tải giao thông nội đô TP.HCM:
 - Hỗ trợ phân luồng phương tiện, giảm áp lực giao thông tại các trục chính như Quốc lộ 1A, Quốc lộ 22, và các tuyến đường nội đô.
- Kết nối vùng kinh tế trọng điểm:
 - Tăng cường liên kết giữa TP.HCM với các tỉnh Long An, Bình Dương, Đồng Nai, góp phần hình thành mạng lưới giao thông liên vùng hiện đại.
- Thúc đẩy kinh tế và logistics:
 - Hỗ trợ vận chuyển hàng hóa nhanh chóng từ các khu công nghiệp lớn tại Bình Dương, Đồng Nai đến cảng biển và sân bay quốc tế.

Lộ trình:

Tuyến Vành đai 3 TP.HCM đi qua 4 tỉnh/thành phố chính:

- Long An: Điểm xuất phát tại Bến Lức, kết nối với cao tốc Bến Lức – Long Thành và Quốc lộ 1A.
- TP.HCM: Qua các huyện Bình Chánh, Hóc Môn, và Củ Chi.
- Bình Dương: Qua thành phố Thuận An, Dĩ An, và các khu công nghiệp lớn.

- Đồng Nai: Điểm cuối tại nút giao cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây.

Các nút giao thông quan trọng:

- Nút giao Bến Lức (Long An): Kết nối với cao tốc Bến Lức – Long Thành.
- Nút giao Tân Vạn (Bình Dương): Giao với cao tốc Mỹ Phước – Tân Vạn.
- Nút giao Long Thành (Đồng Nai): Kết nối với cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây.

Cao tốc Bắc – Nam (Cao tốc Bắc Nam)

Cao tốc Bắc – Nam là tuyến giao thông huyết mạch quan trọng nhất tại Việt Nam, kết nối hai đầu đất nước từ Lạng Sơn (phía Bắc) đến Cà Mau (phía Nam). Tuyến đường này được thiết kế để tăng cường kết nối các vùng kinh tế trọng điểm, giảm áp lực giao thông cho Quốc lộ 1A và thúc đẩy sự phát triển kinh tế – xã hội trên toàn quốc.



Bắc Nam

Thông tin tổng quan:

- Tổng chiều dài: 2.063 km.
- Điểm đầu: Cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn (phía Bắc).
- Điểm cuối: TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau (phía Nam).
- Làn xe: 4 – 8 làn xe (tùy đoạn).
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Dự kiến hơn 350.000 tỷ đồng (chia theo các giai đoạn).

Vai trò chiến lược:

- Kết nối liên vùng:
 - Kết nối xuyên suốt từ Bắc vào Nam, đi qua 32 tỉnh/thành phố, phục vụ nhu cầu giao thông nội địa và giao thương quốc tế.
- Phát triển kinh tế và giao thương:
 - Tăng khả năng vận chuyển hàng hóa, giảm chi phí logistics, thúc đẩy các vùng kinh tế trọng điểm.
- Giảm tải giao thông:
 - Giảm áp lực cho Quốc lộ 1A, đặc biệt là các đoạn thường xuyên ùn tắc và chịu ảnh hưởng của thiên tai.
- Thúc đẩy du lịch:
 - Tăng khả năng tiếp cận các điểm đến du lịch nổi tiếng dọc chiều dài đất nước.

Phân đoạn chính:

Tuyến đường cao tốc Bắc – Nam được chia thành 2 trục chính:

Cao tốc Bắc – Nam phía Đông:

- Chiều dài: 2.063 km.
- Đặc điểm: Tuyến ưu tiên xây dựng với các đoạn đã và đang thi công.
- Các đoạn quan trọng:
 - Lạng Sơn – Hà Nội.

- Hà Nội – Thanh Hóa – Nghệ An.
- Nghệ An – Hà Tĩnh – Quảng Bình – Quảng Trị.
- Huế – Đà Nẵng – Quảng Ngãi.
- Quy Nhơn – Nha Trang – Phan Thiết.
- TP.HCM – Long Thành – Cần Thơ – Cà Mau.

Cao tốc Bắc – Nam phía Tây:

- Chiều dài: 1.290 km.
- Đặc điểm: Tuyến song song với tuyến phía Đông, hỗ trợ chia tải lưu lượng.
- Các đoạn quan trọng:
 - Phủ Lý – Ninh Bình.
 - Ninh Bình – Thanh Hóa – Hà Tĩnh.
 - Tây Nguyên – Bình Phước – TP.HCM.

Tiến độ dự án:

- Giai đoạn 1 (2017 – 2026):
 - Xây dựng và hoàn thiện các đoạn ưu tiên của tuyến phía Đông, dài khoảng 1.372 km.
- Giai đoạn 2 (2025 – 2030):
 - Tiếp tục xây dựng các đoạn còn lại, hoàn thiện cả hai tuyến phía Đông và phía Tây.

Cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây

Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây là tuyến cao tốc quan trọng thuộc khu vực Đông Nam Bộ, kết nối TP.HCM với tỉnh Đồng Nai và các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Đây là một trong những tuyến cao tốc đầu tiên tại Việt Nam, đóng vai trò chiến lược trong việc giảm tải giao thông và thúc đẩy phát triển kinh tế, giao thương và du lịch.



Cao tốc TP HCM – Long Thành – Dầu Giây

Bạn đang xem danh sách các tuyến cao tốc Việt Nam? Đó là bức tranh hiện tại về giao thông chiến lược. Nhưng nếu bạn muốn biết tuyến nào sẽ mở rộng, khu vực nào sắp trở thành trung tâm mới nhờ hạ tầng, thì bản đồ quy hoạch Việt Nam sẽ cho bạn cái nhìn toàn diện và đi trước xu hướng.

Khám phá ngay: [Bản đồ quy hoạch Việt Nam – Cập nhật đầy đủ 63 tỉnh thành, định hướng phát triển đến 2050](#)

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 55 km.
- Điểm đầu: Nút giao An Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

- Điểm cuối: Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (gần nút giao Dầu Giây, kết nối với Quốc lộ 1A).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 100 – 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 20.630 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối vùng kinh tế trọng điểm:
 - Nối TP.HCM với Đồng Nai và các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam như Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, và Bình Thuận.
- Phát triển logistics và giao thương:
 - Kết nối trực tiếp với cảng Cái Mép – Thị Vải (Bà Rịa – Vũng Tàu), sân bay quốc tế Long Thành (Đồng Nai).
- Thúc đẩy du lịch:
 - Tăng cường khả năng tiếp cận các điểm du lịch nổi tiếng tại Vũng Tàu, Phan Thiết và các tỉnh miền Trung.

Lộ trình:

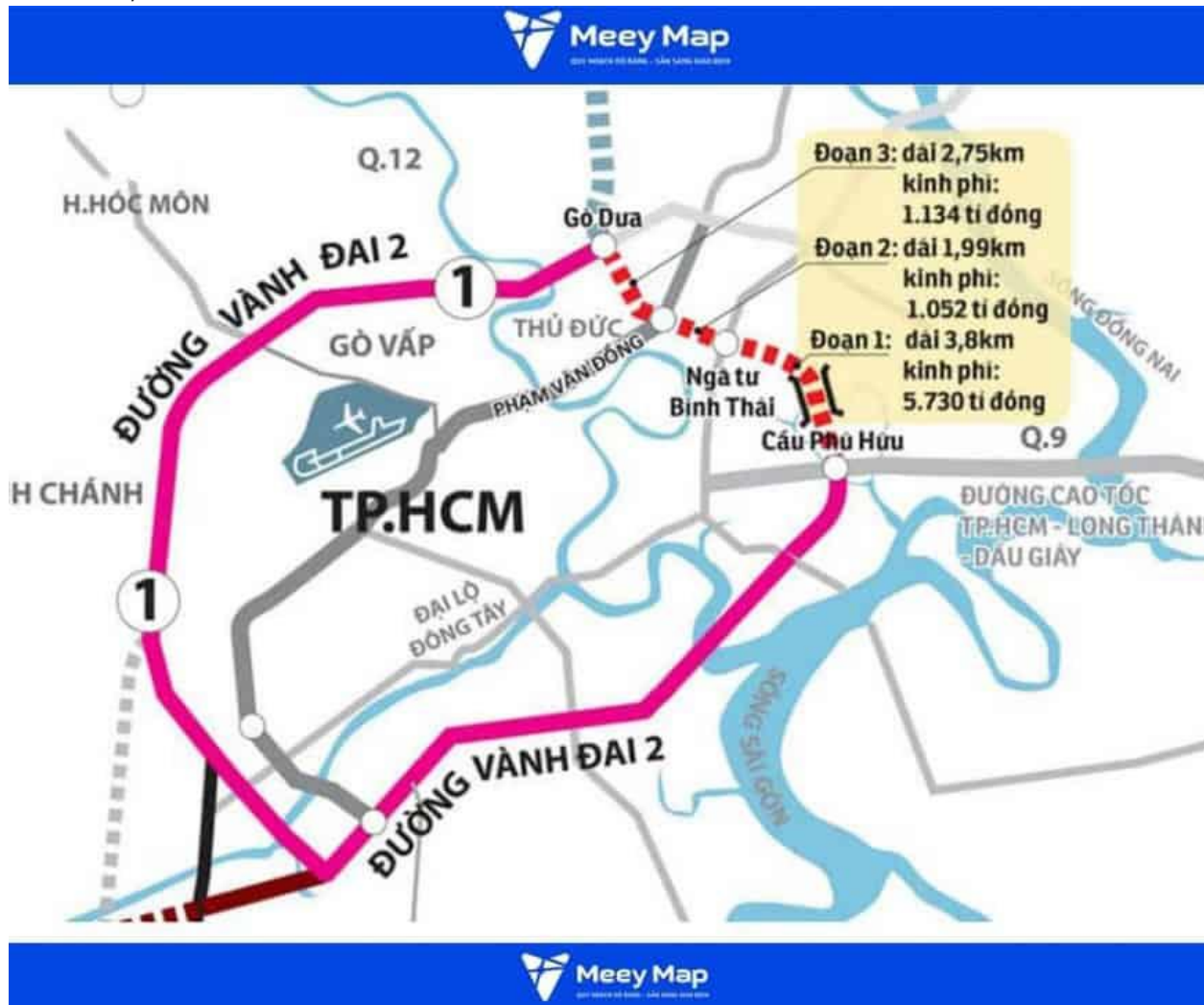
Tuyến cao tốc đi qua hai tỉnh/thành phố chính:

- TP.HCM:
 - Điểm xuất phát tại nút giao An Phú, kết nối với đường Vành đai 2 và Vành đai 3.
 - Qua địa phận TP. Thủ Đức, kết nối với các khu vực kinh tế trọng điểm phía Đông TP.HCM.
- Đồng Nai:
 - Đi qua huyện Long Thành, gần sân bay quốc tế Long Thành.
 - Điểm cuối tại Dầu Giây, kết nối với Quốc lộ 1A và cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết.
- Mục tiêu: Kết nối TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu, giảm tải cho Quốc lộ 51, phục vụ cho sự phát triển của sân bay quốc tế Long Thành.

- Chiều dài: Khoảng 55 km.
- Tình trạng: Được đưa vào hoạt động từ năm 2014, là một trong những tuyến cao tốc quan trọng nhất trong khu vực.

Vành đai 2, TP Hồ Chí Minh

- Dự án Vành đai 2 TP.HCM, quy hoạch từ năm 2007, dài khoảng 64 km (có nguồn báo 70 km) đi qua các quận/huyện như: Quận 7, Quận 8, Bình Tân, Quận 12, TP Thủ Đức, Hóc Môn và Bình Chánh.



Vành đai 2, TP Hồ Chí Minh Quy mô thiết kế từ 6–10 làn xe, mục tiêu tạo vòng khép kín bên ngoài trung tâm nhằm giảm ùn tắc và cải thiện kết nối giao thông vùng.

- Đến giữa năm 2026, đã hoàn thành khoảng 50–54 km, còn ~14 km phân chia thành 4 đoạn dang dở: Đoạn 1 và 2 (TP Thủ Đức), Đoạn 3 (Phạm Văn Đồng → Gò Dưa) và Đoạn 4 (quận Bình Tân → Nguyễn Văn Linh).

- Đặc biệt, Đoạn 3 dài 2,7 km đã ngưng thi công từ năm 2020, hiện chỉ hoàn thành ~44% và công trường bị bỏ hoang, xuống cấp.
- Hai đoạn đang được triển khai khởi công:
 - Đoạn 1 (~3,5 km): từ cầu Phú Hữu đến Xa lộ Hà Nội;
 - Đoạn 2 (~2,75 km): từ Xa lộ Hà Nội đến đường Phạm Văn Đồng.
Khởi công di dời hạ tầng từ Q2/2025, thi công xây lắp dự kiến trong quý 3/2025 và hoàn thành trước Q2/2027
- Tổng vốn đầu tư khi hoàn chỉnh toàn tuyến ước tính khoảng 12.500–13.900 tỷ đồng, trong đó riêng hai đoạn 1 và 2 có mức đầu tư hơn 13.871 tỷ đồng (khoảng 5.239 tỷ xây lắp, 8.627 tỷ đồng giải phóng mặt bằng).
- Bồi thường đất ở tại TP Thủ Đức đang thực hiện với mức bồi thường công bố cao nhất đến 111,5 triệu đồng/m² (đường Phạm Văn Đồng), thấp nhất khoảng >26 triệu đồng/m² tùy vị trí.
- Khi hoàn thành toàn tuyến với đầy đủ các đoạn, Vành đai 2 sẽ giúp:
 - Giảm lưu lượng xe lớn đi vào trung tâm thành phố
 - Giảm ùn tắc tại các cửa ngõ phía Đông TP
 - Kết nối trực tiếp đến các đường cao tốc chính như HCM-Long Thành-Dầu Giây, Xa lộ Hà Nội, Quốc lộ 1A
- Dự kiến khép kín toàn tuyến trước tháng 6/2027 nếu tiến độ thi công được duy trì

Hạng mục	
Chiều dài	~64 km (tương đương 70 km)
Thiết kế	6–10 làn xe, đường đô thị cấp
Hiện trạng thi công	Hoàn thành ~50 km; ~14 km
Đoạn tập trung thi công Q3/2025–Q2/2027	Đoạn 1 & 2 TP Thủ Đức
Đầu tư	~12.500–14.000 tỷ đồng
Giá bồi thường đất	Từ ~26 đến ~111 triệu/m ² tùy vị trí
Dự kiến hoàn thành	Trước tháng 6/2027

Vành đai 3, TP Hồ Chí Minh

Sơ đồ tuyến vành đai 3 TP.HCM

The map illustrates the proposed 3-loop highway around Ho Chi Minh City (TP.HCM). The route is divided into four segments:

- Đoạn 1: 28,4 km** (from Tân Vạn to Nhơn Trạch)
- Đoạn 2: 15,3 km** (from Nhơn Trạch to Bình Chuẩn)
- Đoạn 3: 19,1 km** (from Bình Chuẩn to Bến Lức)
- Đoạn 4: 28,86 km** (from Bến Lức to Tân Vạn)

Key locations and roads shown include:

- Cities/Towns:** Thủ Đức, Thủ Dầu Một, Tp. Biên Hòa, Tân Vạn, Nhơn Trạch, Bình Chuẩn, Bình Chánh, Nhà Bè, Bến Lức.
- Roads:** QL1A, QL22, QL15, QL51, QL30, CT01.
- Landmarks:** Cầu Phú Hữu, Cầu Lộ, Cầu Lộ, Cầu Lộ, Cầu Lộ.

Toàn tuyến dài khoảng 76–92 km, đi qua TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Long An. Với chiều dài riêng TP.HCM là ~47,5 km.

Thiết kế cao tốc đô thị gồm 4 làn xe chính + 2 làn hỗn hợp, tốc độ thiết kế khoảng 100 km/h.

Tổng vốn đầu tư hơn 75.000 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương và địa phương.

Gồm giữa khu đô thị Thủ Đức (14,7 km) và các khu vực Củ Chi – Hóc Môn – Bình Chánh (32,6 km).

- Tính tới đầu tháng 8/2025, tiến độ thi công đạt khoảng 50%; trong đó đoạn Thủ Đức đạt ~55% và Củ Chi – Hóc Môn – Bình Chánh đạt ~45%.
- Dự kiến thông xe phần cao tốc đoạn Thủ Đức (14,7 km) và kỹ thuật đoạn Củ Chi – Bình Chánh (32,6 km) vào cuối năm 2026; khép kín toàn tuyến TP.HCM vào 30/6/2026.

Bình Dương (~26,6 km)

- Gồm đoạn Mỹ Phước – Tân Vạn (15,3 km) đã hoàn thành và đoạn Bình Chuẩn – Tân Vạn (~11,3 km) khởi công từ tháng 6/2023, tổng đầu tư khoảng **19.280 tỷ đồng**.

Đồng Nai (~11 km)

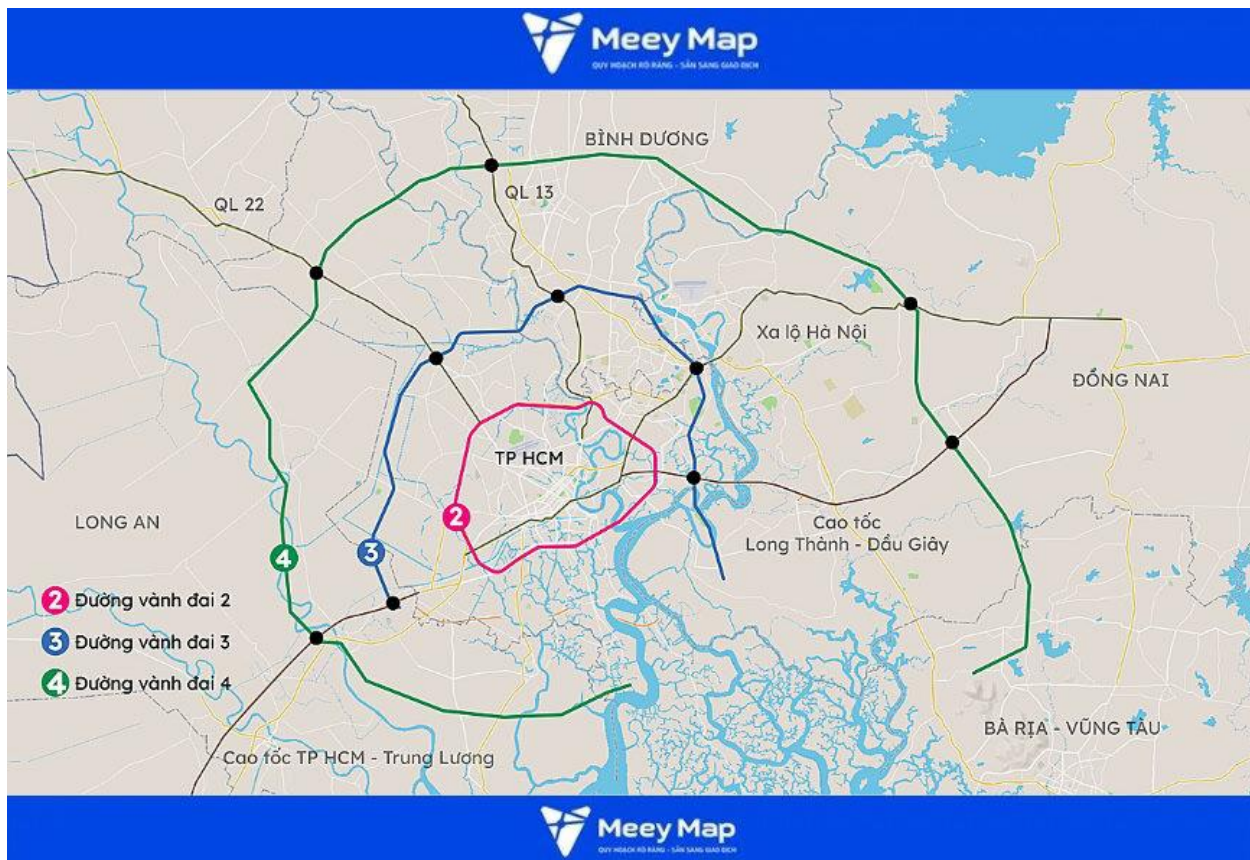
- Bao gồm đoạn **Tân Vạn – Nhơn Trạch**, với mốc đầu là cầu Nhơn Trạch dài ~2,6 km. Tổng vốn đầu tư cho gói này khoảng 6.900 tỷ đồng, dự kiến thông xe kỹ thuật vào tháng 9/2025.

Long An (~6,8 km)

- Tiếp nối đến đường cao tốc Bến Lức – Long Thành, tổng đầu tư hơn 4.200 tỷ đồng, tiến độ thi công đạt gần 77%, hướng đến thông xe kỹ thuật vào tháng 10/2025.

Vành đai 4, TP Hồ Chí Minh

Tuyến dài khoảng 159–207 km, đi qua 5 địa phương: TP.HCM (~38–40 km), Bình Dương (~48 km), Đồng Nai (~46 km), Long An / Tây Ninh mới (~74 km) và Bà Rịa–Vũng Tàu (~18 km).



Vành đai 4, TP Hồ Chí Minh

- Thiết kế tiêu chuẩn cao tốc: 4 làn xe + làn dừng khẩn cấp, tốc độ thiết kế tối đa 100km/h, bề rộng nền đường giai đoạn 1 là 25,5 m và mở rộng cuối cùng lên 74,5 m (8 làn xe, đường gom, đường song hành...)
- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 khoảng 120.000–122.774 tỉ đồng, trong đó riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư khoảng 40–41 nghìn tỉ đồng
- Nhà nước đóng góp khoảng 70 nghìn tỉ (ngân sách trung ương + địa phương), còn lại huy động theo mô hình PPP / BOT từ khu vực tư nhân.

Địa phương	Chiều dài (km)	
Bình Dương	~48	Khởi công tháng 6/2025, triển k
TP.HCM	~38–40	Thương thảo điều chỉnh tuyến,
Đồng Nai	~46	Giai đoạn đầu tư sẵn sàng
Long An / Tây Ninh mới	~74	Phê duyệt quy mô đất giải phóng
Bà Rịa – Vũng Tàu	~18	Trong kế hoạch đầu tư theo chu

Cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Trung Lương

Cao tốc TP.HCM – Trung Lương là tuyến đường cao tốc đầu tiên ở miền Nam Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối TP.HCM với các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Đây là tuyến giao thông huyết mạch, góp phần giảm áp lực giao thông trên Quốc lộ 1A và thúc đẩy phát triển kinh tế, giao thương trong khu vực.



Cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Trung Lương

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 62 km.
- Điểm đầu: Nút giao Chợ Đệm, huyện Bình Chánh, TP.HCM (kết nối với đường Vành đai 3).
- Điểm cuối: Thành phố Tân An, tỉnh Long An (gần cầu Mỹ Thuận, kết nối với cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.

- Tốc độ tối đa: 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 9.800 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối vùng kinh tế trọng điểm:
 - Nối TP.HCM với các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là Long An, Tiền Giang, và các tỉnh lân cận.
- Thúc đẩy giao thương:
 - Hỗ trợ vận chuyển hàng hóa nông sản từ ĐBSCL đến TP.HCM và các cảng biển lớn như cảng Cát Lái, cảng Hiệp Phước.
- Giảm tải giao thông:
 - Giảm áp lực giao thông trên Quốc lộ 1A, vốn là tuyến đường chính kết nối TP.HCM và miền Tây.

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua các địa phương chính:

- TP.HCM:
 - Điểm xuất phát tại nút giao Chợ Đệm, kết nối với đường Vành đai 2 và Vành đai 3.
- Tỉnh Long An:
 - Qua các huyện Bến Lức, Thủ Thừa, và TP. Tân An, trung tâm hành chính và kinh tế của tỉnh Long An.
- Tỉnh Tiền Giang:
 - Điểm cuối tại nút giao Trung Lương, kết nối với cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận để tiếp tục hành trình đến các tỉnh miền Tây.

Cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây

Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây là một trong những tuyến cao tốc trọng điểm thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kết nối TP.HCM với các tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu và Bình Thuận. Tuyến đường này đóng vai trò quan

trọng trong việc giảm tải giao thông, phát triển kinh tế, và thúc đẩy giao thương quốc tế.

- Mục tiêu: Là tuyến cao tốc quan trọng nối liền TP. Hồ Chí Minh với các tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Chiều dài: Khoảng 55 km.
- Tình trạng: Đã được đưa vào sử dụng từ năm 2014 và vẫn đang mở rộng và nâng cấp để đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng tăng.



Các tuyến đường cao tốc tại miền Nam Việt Nam

Thông tin cơ bản:

- Chiều dài: 55 km.
- Điểm đầu: Nút giao An Phú, TP. Thủ Đức, TP.HCM (kết nối với đường Vành đai 2).
- Điểm cuối: Nút giao Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (kết nối với Quốc lộ 1A và cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết).
- Làn xe: 4 làn xe chính và 2 làn dừng khẩn cấp.
- Tốc độ tối đa: 120 km/h.
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 20.630 tỷ đồng.

Vai trò chiến lược:

- Kết nối kinh tế:
 - Là tuyến cao tốc quan trọng kết nối TP.HCM với các tỉnh miền Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.
 - Liên kết với các khu vực kinh tế trọng điểm như Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, và Bình Thuận.
- Phát triển logistics:
 - Kết nối trực tiếp với cảng Cái Mép – Thị Vải (Bà Rịa – Vũng Tàu) và sân bay quốc tế Long Thành (Đồng Nai).
- Thúc đẩy du lịch:
 - Rút ngắn thời gian di chuyển đến các địa điểm du lịch nổi tiếng như Vũng Tàu, Phan Thiết, và các tỉnh Tây Nguyên.

Lộ trình:

Tuyến cao tốc đi qua hai tỉnh/thành phố chính:

- TP.HCM:
 - Xuất phát từ nút giao An Phú, TP. Thủ Đức, kết nối với đường Vành đai 2 và Vành đai 3.
 - Đi qua khu vực trung tâm kinh tế TP.HCM và các khu vực phía Đông thành phố.
- Tỉnh Đồng Nai:
 - Qua huyện Long Thành, gần khu vực xây dựng sân bay quốc tế Long Thành.
 - Điểm cuối tại nút giao Dầu Giây, kết nối với Quốc lộ 1A và cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết.

Bản đồ quy hoạch cao tốc Việt Nam tại các vùng, khu vực trọng điểm

Bản đồ quy hoạch cao tốc miền Bắc

Miền Bắc là khu vực có mật độ giao thông cao nhất cả nước, đặc biệt là vùng Thủ đô Hà Nội và tam giác kinh tế Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh. Theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến 2050, miền Bắc được định hướng phát triển khoảng 14 tuyến cao tốc với tổng chiều dài gần 2.300 km, quy mô 4–6 làn xe. Đây là nền tảng để giảm tải cho Quốc lộ 1, Quốc lộ 5 và tạo liên kết vùng chặt chẽ hơn.

Các tuyến quan trọng bao gồm:

- Cao tốc Bắc – Nam phía Đông (đoạn qua miền Bắc): từ Hữu Nghị Quan (Lạng Sơn) về Hà Nội, qua Ninh Bình – Thanh Hóa.
- Cao tốc Bắc – Nam phía Tây: trục song song hỗ trợ, đi qua Sơn La, Hòa Bình, Thanh Hóa.
- Các tuyến kết nối cửa khẩu biên giới: Lạng Sơn – Cao Bằng, Hà Nội – Lào Cai, Tuyên Quang – Hà Giang, tạo động lực giao thương với Trung Quốc.
- Cao tốc vành đai: Vành đai 4 và Vành đai 5 Hà Nội, giúp giảm áp lực giao thông nội đô và tạo hành lang phát triển các đô thị vệ tinh.

Bộ GTVT cũng đã bổ sung và điều chỉnh một số dự án như tuyến Hà Nội – Thái Nguyên – Bắc Kạn, Hà Nội – Lạng Sơn để tăng tốc triển khai trước năm 2030. Như vậy, mạng cao tốc miền Bắc không chỉ kết nối trung tâm chính trị – kinh tế của cả nước mà còn mở cánh cửa hội nhập quốc tế qua các cửa khẩu phía Bắc.

Bản đồ quy hoạch cao tốc miền Trung

Miền Trung có địa hình trải dài, hẹp ngang, vừa là hành lang kết nối Bắc – Nam vừa là cửa ngõ ra biển Đông. Chính phủ đã đặt mục tiêu đến năm 2030 hoàn thành khoảng 2.726 km cao tốc tại khu vực này, trong tổng số 4.098 km quy hoạch toàn vùng miền Trung – Tây Nguyên.

Các tuyến trọng điểm:

- Cao tốc Bắc – Nam phía Đông (qua miền Trung): bao gồm các đoạn Bãi Vọt – Cam Lộ, Quảng Ngãi – Nha Trang, La Sơn – Túy Loan... Một số đoạn đã đưa vào khai thác, số khác dự kiến hoàn thành trước 2026.
- Các trục kết nối Tây Nguyên: như Vũng Áng – Cha Lo, Quy Nhơn – Pleiku, Quảng Ngãi – Kon Tum, đóng vai trò kết nối hành lang Đông – Tây.
- Các tuyến ven biển: Nha Trang – Phan Thiết, Đà Nẵng – Quảng Ngãi, tạo động lực cho phát triển du lịch và logistics ven biển miền Trung.

Theo kế hoạch 2021–2025, chỉ riêng miền Trung đã được phân bổ vốn khoảng 146.990 tỷ đồng để đầu tư 729 km cao tốc. Đây sẽ là bước đột phá để miền Trung bứt phá, kết nối hiệu quả với hai vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam.

Bản đồ quy hoạch cao tốc miền Nam

Miền Nam, đặc biệt là vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), được xác định là động lực tăng trưởng kinh tế của cả nước. Tuy nhiên, hạ tầng giao thông khu vực này còn yếu và thiếu đồng bộ. Vì vậy, quy hoạch cao tốc đến năm 2030 tập trung mạnh vào **ĐBSCL** với mục tiêu đạt khoảng **1.200 km cao tốc**, gấp đôi so với hiện tại.

Các dự án tiêu biểu:

- TP.HCM – Mộc Bài, Biên Hòa – Vũng Tàu, Bến Lức – Long Thành: mở rộng kết nối khu vực Đông Nam Bộ với các cảng biển và sân bay quốc tế.
- Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận – Cần Thơ – Cà Mau: trục xương sống của ĐBSCL, từng bước hoàn thiện để giảm tải Quốc lộ 1.
- Cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng, Mỹ An – Cao Lãnh, An Hữu – Cao Lãnh: tạo hành lang phát triển mới cho các tỉnh ven sông Tiền, sông Hậu.

Ngoài ra, miền Nam cũng bổ sung nhiều tuyến chiến lược như Quy Nhơn – Pleiku, Sơn La – Điện Biên, Bắc Kạn – Cao Bằng để đảm bảo sự cân bằng phát triển. Nhờ đó, hệ thống cao tốc miền Nam không chỉ giúp kết nối nội vùng mà

còn tạo điều kiện thúc đẩy giao thương nông sản, thủy sản và công nghiệp xuất khẩu.

Bản đồ quy hoạch cao tốc Tây Nguyên

Tây Nguyên là vùng có vị trí chiến lược cả về an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế. Theo quy hoạch, đến năm 2030 sẽ hoàn thành khoảng 9 tuyến cao tốc với tổng chiều dài gần 1.900 km.

Các tuyến chính:

- Khánh Hòa – Buôn Ma Thuật (118 km): dự án đã khởi công, dự kiến hoàn thành giai đoạn 2026–2027, giúp kết nối Tây Nguyên ra biển.
- Đắk Nông – Chơn Thành, Gia Lai – Kon Tum – Quảng Ngãi: mở ra hành lang vận tải mới nối Tây Nguyên với Đông Nam Bộ và Duyên hải miền Trung.
- Đà Lạt – Liên Khương – TP.HCM: tuyến quan trọng phục vụ du lịch và nông sản.

Đặc biệt, tuyến **Bắc – Nam phía Tây** chạy qua Tây Nguyên (dài 495 km) sẽ là trục xương sống, kết hợp với các tuyến ngang, hình thành mạng lưới cao tốc đồng bộ. Đây sẽ là nền tảng để Tây Nguyên phát triển thành vùng động lực mới, vừa gắn với kinh tế biển miền Trung, vừa liên kết chặt chẽ với Đông Nam Bộ.

Tiến độ thực hiện và kế hoạch đầu tư hạ tầng cao tốc Việt Nam

Các dự án cao tốc đã hoàn thành và đưa vào khai thác

- Mạng đường cao tốc hiện hữu (năm 2024): Việt Nam đã vận hành tổng cộng 2.021 km đường cao tốc trong tổng hệ thống dự quy hoạch lên đến 9.177 km.
- Các tuyến đã hoàn tất bao gồm: Pháp Vân–Cầu Giẽ, Hà Nội–Hải Phòng (CT.04), Hà Nội–Lào Cai (CT.05), Hải Phòng–Hạ Long–Móng Cái (CT.06)....

Các dự án đang triển khai (giai đoạn 2021–2025)

- Theo chỉ đạo của Chính phủ, Việt Nam đặt mục tiêu đưa **3.000 km** cao tốc vào khai thác đến cuối năm 2026.
- Tính đến nửa đầu năm 2026, đã có thêm **hơn 890 km** từ **17 dự án** dự kiến hoàn thành cuối năm, khiến tổng số cao tốc đạt đến mục tiêu 3.000 km.
- Bộ Giao thông Vận tải báo cáo khoảng **1.188 km** đang thi công, bao gồm các tuyến như Bắc–Nam Đông, và tuyến Cần Thơ–Cà Mau bắt đầu triển khai từ năm 2023 với mức đầu tư khoảng **27,5 nghìn tỷ đồng**, dự kiến hoàn thành năm 2026.
- Tình hình dự án Cần Thơ–Cà Mau cập nhật đến tháng 6/2025 cho thấy tiến độ mới đạt khoảng **66,5%**, có nguy cơ chậm tiến độ hoàn thành trong năm.

Các dự án dự kiến khởi công đến năm 2030

- Theo quy hoạch đã điều chỉnh năm 2026, Việt Nam đặt mục tiêu mở rộng tới 5.000 km hệ thống cao tốc đến năm 2030.
- Các dự án lớn sắp triển khai bao gồm: mở rộng tuyến Bắc–Nam phía Đông (CT.01), các tuyến kết nối Tây Nguyên, miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long như Cần Thơ – Cà Mau, TP.HCM – Mộc Bài, Biên Hòa – Vũng Tàu.
- Mục tiêu phát triển cao tốc miền Nam đạt khoảng 1.200 km vào năm 2030, đặc biệt tại Đồng bằng sông Cửu Long

Lưu ý quan trọng khi lưu thông trên các tuyến đường cao tốc Việt Nam

Đường cao tốc mang đến trải nghiệm di chuyển nhanh, mượt nhưng đồng thời đòi hỏi người lái tuân thủ nghiêm ngặt các quy định an toàn. Để bảo vệ bản thân và những phương tiện xung quanh, bạn cần lưu ý:

- **Tốc độ tối thiểu – tối đa rõ ràng**
Mỗi tuyến cao tốc đều có biển giới hạn vận tốc, bao gồm cả tốc độ tối đa và tối thiểu (thường từ 60–80 km/h). Chạy chậm hơn mức cho phép không chỉ vi phạm luật mà còn tiềm ẩn rủi ro do các xe khác lưu thông ở tốc độ cao.
- **Cấm dừng, đỗ, quay đầu tùy tiện**
Trừ khi vào làn dừng khẩn cấp gặp sự cố, bạn không được phép dừng xe, lùi hay quay đầu. Khi bắt buộc phải dừng, bật đèn cảnh báo, đặt biển tam giác cách xe ít nhất 100 m để thông báo cho xe chạy phía sau.
- **Giữ khoảng cách an toàn**
Trên cao tốc, quãng đường phản ứng cần dài hơn do tốc độ cao. Hãy giữ khoảng

cách gấp ít nhất 2–3 lần so với lúc di chuyển đường thường để có đủ thời gian xử lý tình huống đột ngột.

- **Vượt xe chỉ ở làn trái**

Tuyệt đối không vượt từ phải hoặc chia cắt làn. Sau khi hoàn tất việc vượt, hãy bật xi-nhan và di chuyển ngay về làn bên phải, đảm bảo không làm cản trở luồng xe khác.

- **Cấm xe máy, xe thô sơ và người đi bộ**

Các tuyến đường cao tốc chỉ dành cho xe cơ giới có đăng ký và đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật (ô tô, xe tải...). Xe máy, xe đạp, xe ba gác, xe máy chuyên dụng và người đi bộ bị nghiêm cấm lưu thông.

- **Bật đèn chiếu sáng ban ngày**

Để tăng khả năng nhận diện khi tầm nhìn giảm (trời mưa, sương mù, ánh sáng yếu), luôn duy trì đèn chiếu sáng ban ngày hoặc đèn cốt. Đây cũng là yêu cầu bắt buộc trên nhiều tuyến cao tốc hiện đại.



Lưu ý quan trọng khi lưu thông trên các tuyến đường cao tốc

Thực hiện đúng những lưu ý này sẽ giúp bạn tận hưởng hành trình an toàn trên **các tuyến đường cao tốc Việt Nam** và góp phần giảm thiểu nguy cơ va chạm, ùn tắc. Hãy luôn giữ tinh thần tỉnh táo và tuân thủ quy định để mỗi chuyến đi đều là trải nghiệm an toàn, thuận lợi.

Xử lý đúng cách khi gặp sự cố trên tuyến đường cao tốc – người lái xe cần làm gì?

Lưu thông trên **đường cao tốc** đòi hỏi tốc độ cao và sự tập trung tối đa, vì vậy bất kỳ trục trặc nào cũng có thể trở thành nguy cơ. Để bảo vệ an toàn cho bản thân và hạn chế ảnh hưởng đến các phương tiện xung quanh, tài xế cần nhanh chóng thực hiện những bước sau:

- **Giữ bình tĩnh và kích hoạt hệ thống cảnh báo**

Ngay khi nhận ra dấu hiệu bất thường (như hụt hơi máy, ruột lốp bị xì hoặc va quệt nhẹ), hãy nhẹ nhàng nhấn công-tắc đèn cảnh báo (hazard lights). Việc này giúp các xe phía sau phát hiện kịp thời và giảm tốc độ an toàn.

- **Chuyển về làn khẩn cấp nếu còn điều khiển được**

Nếu xe vẫn còn khả năng di chuyển, bật xi-nhan và từ từ di chuyển vào làn dừng khẩn cấp. Làn này được thiết kế riêng cho tình huống khẩn cấp, giúp bạn tránh xa luồng xe chính.

- **Triển khai biển cảnh báo và không tự ý sửa chữa**

Đặt biển tam giác cảnh báo cách xe tối thiểu 100 m về phía sau. Tránh mở nắp capo hay thay bánh ngay trên làn chạy; thay vào đó, liên hệ dịch vụ cứu hộ hoặc trung tâm hỗ trợ giao thông cao tốc.

- **Ở trong xe hoặc đứng ở vị trí an toàn**

Nếu tình huống bắt buộc phải rời khỏi xe, hãy bước ra phía bên kia lan can bảo vệ và giữ khoảng cách an toàn so với đường chạy. Tuyệt đối không đứng giữa đường hay khu vực xe lưu thông.

- **Liên hệ ngay với cơ quan quản lý cao tốc**

Mỗi tuyến cao tốc đều có đường dây nóng cứu hộ. Thông tin liên lạc thường được niêm yết trên biển báo dọc đường hoặc trong ứng dụng bản đồ số. Gọi ngay để nhận được hỗ trợ nhanh nhất.

Việc nắm vững quy trình xử lý sự cố không chỉ giúp bạn vượt qua tình huống khẩn cấp an toàn, mà còn góp phần duy trì trật tự lưu thông, hạn chế ùn tắc và tai nạn trên các tuyến cao tốc hiện đại. Hãy coi đây là kỹ năng thiết yếu mỗi tài xế cần trang bị trước mỗi chuyến đi.

Trên đây là tổng hợp các tuyến [đường cao tốc](#) tại Việt Nam hiện nay, đây là một mạng lưới các đường cao tốc kéo dài từ miền Bắc đến miền Nam và thuộc hệ thống giao thông đường bộ. Việc nắm rõ **danh sách các tuyến đường cao tốc tại Việt Nam** không chỉ giúp bạn chủ động trong hành trình di chuyển mà còn góp phần định hướng tầm nhìn chiến lược trong phát triển kinh tế, bất động sản và logistics. Với mạng lưới cao tốc ngày càng hoàn thiện, tương lai giao thông Việt Nam sẽ ngày càng hiện đại, kết nối hiệu quả hơn bao giờ hết.